

BẢN TIN

Sinh hoạt chi bộ

SỐ 4 - 2022

Chịu trách nhiệm xuất bản

VI MẠNH HÙNG

ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm nội dung

HỒ ĐÌNH LƯƠNG

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

LƯU MẠNH HÙNG

Trưởng phòng Thông tin và NCDLXH

NGUYỄN HỒNG VINH

P.Trưởng Phòng Thông tin & NCDLXH

NGUYỄN THỊ THANH HOA

Chuyên viên Phòng Thông tin & NCDLXH

PHẠM THỊ PHƯỢNG

Chuyên viên Phòng Thông tin & NCDLXH

Trình bày

Phòng Thông tin và Nghiên cứu DLXH

Tin, bài, ảnh cộng tác xin gửi về:

Phòng Thông tin và NCDLXH -

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Điện thoại: 0978.990.119

Email:thongtinscb@gmail.com

In 8.000 cuốn, khổ 18.7 x 26,5 cm tại Công ty CP In Phú Thọ. Giấy phép xuất bản số 07/GP-XBBT ngày 14/02/2022 do Sở Thông tin & Truyền thông Phú Thọ cấp. In xong và nộp lưu chiểu tháng 4 năm 2022.

TRONG SỐ NÀY

NHỮNG NỘI DUNG CẦN PHỔ BIẾN, QUẢN TRIỆT TẠI CHI BỘ

CHỈ THỊ, QUY ĐỊNH, HƯỚNG DẪN

- Quy định số 48-QĐ/TW ngày 20/12/2021 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước
- Quy định số 57-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Ban Bí thư về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị

TRUYỀN THÔNG

- Linh thiêng nguồn cội - Đất tổ Vua Hùng
- Kỷ niệm 47 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2022)

HỌC TẬP, LÀM THEO TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC,
PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

- Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh để phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài trong điều kiện hiện nay
- Trường học của Bác
- Từ bài học tự cường, tự trọng của Bác Hồ

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

- Kiên định, phát triển và vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh theo tinh thần Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII
- Không có vùng cấm trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng

THÔNG TIN KINH TẾ - CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

- Hội thi Chung khảo toàn quốc Báo cáo viên, Tuyên truyền viên giỏi thành công tốt đẹp
- Trường Đại học Hùng Vương khẳng định thương hiệu, chất lượng
- Đẩy mạnh công tác tiêm phòng vaccine và các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19
- Công tác bảo hộ công dân Việt Nam và hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam tại Ukraine
- Tình hình bán đảo Triều Tiên
- Xung quanh chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và mở cửa của Hoa Kỳ
- Xu hướng nổi lòng các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo hướng "thích ứng linh hoạt" trên toàn cầu

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

- Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: "Không ngừng," "không nghỉ"
- Bệnh ngộ nhận
- Định hướng tuyên truyền và nhiệm vụ chủ yếu công tác lãnh đạo của các cấp ủy Đảng tháng 4/2022

NHỮNG NỘI DUNG CẦN PHỔ BIẾN, QUẢN TRIỆT TẠI CHI BỘ

CHỈ THỊ, QUY ĐỊNH, HƯỚNG DẪN

QUY ĐỊNH SỐ 48-QĐ/TW NGÀY 20/12/2021 CỦA BAN BÍ THƯ VỀ CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG BỘ, CHI BỘ CƠ SỞ TRONG DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

I- CHỨC NĂNG

Điều 1. Đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước là hạt nhân chính trị, lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị, phát triển doanh nghiệp, xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh, góp phần để doanh nghiệp nhà nước giữ vững vị trí then chốt trong nền kinh tế, là lực lượng vật chất quan trọng của kinh tế nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế, hội nhập quốc tế và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh.

II- NHIỆM VỤ

Điều 2. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, quốc phòng, an ninh

1. Lãnh đạo xây dựng và thực hiện có hiệu quả chiến lược phát triển sản xuất, kinh doanh dài hạn, trung hạn, kế hoạch hằng năm, cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, cổ đông và người lao động, hoàn thành tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người lao động trong doanh nghiệp.

2. Lãnh đạo xây dựng và thực hiện điều lệ công ty; thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại doanh nghiệp; phát huy quyền làm chủ của các thành viên trong doanh nghiệp; bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm của người quản lý doanh nghiệp về tài chính, đầu tư, mua sắm, sử dụng vốn, tài sản nhà nước, chi phí, kết quả kinh doanh, phân phối lợi nhuận, công tác cán bộ, các giao dịch lớn theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và điều lệ công ty.

3. Lãnh đạo đảng viên và quần chúng giám sát hoạt động của doanh nghiệp theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội, nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng tự vệ vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản của Nhà nước và doanh nghiệp.

5. Báo cáo, đề xuất với cấp ủy cấp trên những vấn đề cần thiết nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm cho doanh nghiệp phát triển.

Điều 3. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng

1. Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lãnh đạo việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên và quần chúng; phát huy truyền thống yêu nước, nâng cao ý thức giác ngộ giai cấp, lý tưởng xã hội chủ nghĩa, xây dựng tinh thần làm chủ, ý thức cần kiệm, tăng cường đoàn kết, thống nhất nội bộ; thường xuyên quan tâm, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, các cô đồng, người lao động trong doanh nghiệp, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh và báo cáo lên cấp trên theo thẩm quyền.

2. Tuyên truyền, vận động làm cho cán bộ, đảng viên, các cô đồng, người lao động hiểu và chấp hành đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và điều lệ công ty; động viên các thành viên trong doanh nghiệp tích cực học tập nâng cao trình độ về mọi mặt, rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định lập trường giai cấp công nhân, có ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp.

3. Lãnh đạo thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; chủ động phát hiện, ngăn chặn và kiên quyết đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, chủ nghĩa cá nhân, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

Điều 4. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ

1. Đảng ủy, chi bộ cơ sở đề ra chủ trương, nghị quyết và lãnh đạo thực hiện công tác tổ chức, cán bộ; nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, giới thiệu cán bộ ứng cử, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật cán bộ và thực hiện chính sách cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn, quy trình, quy định và thẩm quyền được phân cấp của doanh nghiệp.

2. Đảng ủy, chi bộ cơ sở lãnh đạo xây dựng quy chế, quy định về công tác cán bộ (cán bộ quản lý, cán bộ đảng, cán bộ tổ chức chính trị - xã hội) của doanh nghiệp theo đúng chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và điều lệ công ty.



3. Cấp ủy đề nghị cấp trên xem xét, quyết định đối với các vấn đề về tổ chức, cán bộ của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của cấp trên.

Điều 5. Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng

1. Đề ra chủ trương, nhiệm vụ, biện pháp xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên. Thực hiện đúng nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện có nền nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, nhất là sinh hoạt chi bộ, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu. Lãnh đạo, thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức đảng trong doanh nghiệp đồng bộ, phù hợp với mô hình, tổ chức bộ máy doanh nghiệp.

2. Đảng ủy, chi bộ cơ sở xây dựng kế hoạch, biện pháp quản lý đảng viên, phân công nhiệm vụ và tạo điều kiện cho đảng viên học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; thực hiện việc giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú. Biểu dương, khen thưởng kịp thời tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên có thành tích xuất sắc.

3. Làm tốt công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên, bảo đảm về tiêu chuẩn và quy trình, chú trọng đối tượng là đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, đoàn viên công đoàn, những quần chúng ưu tú, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ.

4. Xây dựng cấp ủy có đủ phẩm chất, năng lực, hoạt động có hiệu quả, tiêu biểu cho đảng bộ, chi bộ, được đảng viên và quần chúng tin nhiệm; thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho cấp ủy viên trong doanh nghiệp.

Thực hiện nghiêm chủ trương bí thư đảng ủy, chi bộ cơ sở đồng thời là chủ tịch hội đồng quản trị (chủ tịch hội đồng thành viên, chủ tịch công ty); nơi không có chủ tịch hội đồng quản trị (chủ tịch hội đồng thành viên, chủ tịch công ty) thì bí thư đảng ủy, chi bộ cơ sở đồng thời là tổng giám đốc (giám đốc); cấp ủy viên cơ bản được phân công đảm nhận vị trí lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp. Cấp ủy phân công cấp ủy viên phụ trách các mặt công tác xây dựng Đảng trong doanh nghiệp.

5. Định kỳ hằng năm, cấp ủy tổ chức đề xuất chúng tham gia góp ý về sự lãnh đạo của tổ chức đảng và vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy.

Điều 6. Lãnh đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát

1. Đảng ủy, chi bộ cơ sở lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Trung ương, của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên.

2. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời những biểu hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ công ty.

3. Xem xét thi hành kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm bảo đảm công minh, chính xác, kịp thời theo quy định.

Điều 7. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội

1. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt vai trò đại diện, phát huy quyền làm chủ, tạo điều kiện cho người lao động tham gia quản lý doanh nghiệp, thi đua thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao; xây dựng và phát triển tổ chức vững mạnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định và điều lệ của mỗi tổ chức.

2. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội tham gia xây dựng, bảo vệ và chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ công ty.

3. Đảng ủy, chi bộ cơ sở phân công cấp ủy viên phụ trách các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp; định kỳ (6 tháng, 1 năm), hoặc khi cần thiết, làm việc với các tổ chức chính trị - xã hội để nắm tình hình, chỉ đạo hoạt động và tạo điều kiện cho các tổ chức thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

III- QUAN HỆ CỦA ĐẢNG BỘ, CHI BỘ VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN, CHỦ TỊCH CÔNG TY), TỔNG GIÁM ĐỐC (GIÁM ĐỐC) VÀ CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 8. Đối với hội đồng quản trị (hội đồng thành viên, chủ tịch công ty), tổng giám đốc (giám đốc)

1. Đảng ủy, chi bộ cơ sở lãnh đạo hội đồng quản trị (hội đồng thành viên, chủ tịch công ty), tổng giám đốc (giám đốc) thực hiện trách nhiệm, quyền hạn được giao; xây dựng điều lệ công ty, quy chế làm việc, xác định rõ mối quan hệ công tác nhằm bảo đảm vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, chức năng quản lý của hội đồng quản trị (hội đồng thành viên, chủ tịch công ty), sự chủ động, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành của tổng giám đốc (giám đốc) và chức năng tập hợp, vận động,

(Xem tiếp trang 9)



QUY ĐỊNH SỐ 57-QĐ/TW, NGÀY 08/02/2022 CỦA BAN BÍ THƯ VỀ ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN VÀ PHÂN CẤP ĐÀO TẠO LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị sơ cấp, trung cấp và cao cấp trong hệ thống chính trị.

2. Đối tượng áp dụng

- Cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước, lực lượng vũ trang (*gọi chung là cán bộ*).

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy; các học viện, trường, trung tâm được giao nhiệm vụ đào tạo lý luận chính trị.

Điều 2. Nguyên tắc

1. Bám sát chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng về công tác đào tạo lý luận chính trị; tổ chức đào tạo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, theo phân cấp và phù hợp với chức vụ, chức danh cán bộ.

2. Đào tạo lý luận chính trị bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ gắn với quy định của Đảng về công tác quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, phân cấp quản lý cán bộ; xác định rõ trách nhiệm, thẩm quyền của các cơ quan trong đào tạo lý luận chính trị.

3. Học tập lý luận chính trị là nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Đào tạo lý luận chính trị* là quá trình truyền thụ, tiếp thu hệ thống tri thức lý luận chính trị; củng cố thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị, củng cố niềm tin vào Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; nâng cao tầm nhìn, tư duy, phương pháp, kỹ năng lãnh đạo, quản lý và vận dụng thực tiễn cho đội ngũ cán bộ. Đào tạo lý luận chính trị gồm ba cấp: sơ cấp, trung cấp và cao cấp.

2. *Sơ cấp lý luận chính trị* là cấp đào tạo lý luận chính trị cơ sở cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội

viên... ở cơ sở; trang bị những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kỹ năng vận dụng thực tiễn.

3. *Trung cấp lý luận chính trị* là cấp đào tạo lý luận chính trị cho đối tượng cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở; trang bị cơ bản, có hệ thống, cập nhật về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao nhận thức và hoàn thiện kỹ năng lãnh đạo, quản lý và vận dụng thực tiễn.

4. *Cao cấp lý luận chính trị* là cấp đào tạo lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý trung và cao cấp; trang bị cơ bản, hệ thống, thực tiễn và hiện đại, toàn diện về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao tầm nhìn, tư duy chiến lược; nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý và vận dụng thực tiễn.

5. *Phân cấp đào tạo lý luận chính trị* là phân định thẩm quyền, trách nhiệm của cấp ủy các cấp, các học viện, trường, trung tâm và cơ quan liên quan trong việc chủ trì, phối hợp xây dựng kế hoạch, nội dung và tổ chức đào tạo (xét, cử cán bộ đúng đối tượng, tiêu chuẩn tham gia đào tạo; quản lý đào tạo và kiểm tra, giám sát công tác đào tạo lý luận chính trị) phù hợp các cấp học.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN ĐÀO TẠO LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

Điều 4. Sơ cấp lý luận chính trị

1. Đối tượng

a) Đảng viên; đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở.

b) Công chức cấp xã (trừ trường công an và chỉ huy trưởng quân sự cấp xã).

c) Người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và một số đối tượng khác có nguyện vọng phù hợp với yêu cầu chung.

2. Tiêu chuẩn

Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên.

Điều 5. Trung cấp lý luận chính trị

1. Đối tượng

1.1. Cán bộ, công chức, viên chức



a) Cấp ủy viên cấp xã; chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; cấp trưởng, cấp phó Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

b) Phó trưởng phòng và cấp phó các đơn vị tương đương cấp phòng của cấp huyện, cấp tỉnh; phó ban (đơn vị tương đương cấp ban) trực thuộc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.

c) Quy hoạch phó trưởng phòng (các đơn vị tương đương cấp phòng) ở Trung ương. Quy hoạch các chức vụ quy định tại Điểm a, b.

1.2. Cán bộ quân đội: Chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp xã, chỉ huy cấp tiểu đoàn; phó chỉ huy trưởng, phó tham mưu trưởng, chính trị viên, phó ban chỉ huy quân sự cấp huyện; phó tham mưu trưởng, phó chủ nhiệm chính trị trung đoàn; lãnh đạo phòng (ban) cấp lữ đoàn, sư đoàn, bộ chỉ huy quân sự, bộ chỉ huy bộ đội biên phòng cấp tỉnh (tương đương). Cán bộ quy hoạch những chức vụ trên.

1.3. Cán bộ công an: Đội trưởng, trưởng công an cấp xã, tiểu đoàn trưởng, phó đội trưởng, phó trưởng công an cấp xã, phó tiểu đoàn trưởng và tương đương; phó trưởng phòng, phó trưởng công an cấp huyện, phó trung đoàn trưởng và tương đương. Cán bộ quy hoạch những chức vụ trên.

1.4. Cán bộ có đủ 6 năm giữ ngạch, bậc chuyên viên và tương đương; chức danh, vị trí việc làm theo quy định phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị và trong dự nguồn ngạch trung cấp (tương đương).

1.5. Giảng viên lý luận chính trị ở trường, trung tâm có nhiệm vụ đào tạo lý luận chính trị.

2. Tiêu chuẩn

- Đảng viên dự bị hoặc chính thức.

- Tốt nghiệp cao đẳng trở lên (tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên đối với cán bộ là người dân tộc thiểu số hoặc công tác tại các xã miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).

- Cán bộ học hệ không tập trung: Nữ từ 33 tuổi, nam từ 35 tuổi trở lên.

Điều 6. Cao cấp lý luận chính trị

1. Đối tượng

1.1. Cán bộ, công chức, viên chức

a) Trưởng phòng (các đơn vị tương đương cấp phòng) cấp huyện, cấp tỉnh.

b) Cấp ủy viên cấp huyện trở lên; cấp ủy viên cấp tỉnh, lãnh đạo cấp ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh.

c) Trưởng phòng (các đơn vị tương đương cấp phòng) trở lên của các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, đảng ủy trực thuộc Trung ương; cấp ủy viên, ban giám đốc, hội đồng thành viên (quản trị), trưởng ban (các đơn vị tương đương cấp ban) ở các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.

d) Phó trưởng phòng (các đơn vị tương đương cấp phòng) ở Trung ương.

e) Phó trưởng phòng quy hoạch trưởng phòng cấp huyện, cấp tỉnh. Quy hoạch các chức vụ quy định tại Điểm b, c.

1.2. Cán bộ quân đội: Chỉ huy trưởng, chính trị viên ban chỉ huy quân sự cấp huyện; trung đoàn trưởng, chính ủy trung đoàn và tương đương; chỉ huy cấp lữ đoàn, sư đoàn, bộ chỉ huy quân sự, bộ chỉ huy bộ đội biên phòng cấp tỉnh và tương đương; chỉ huy các cơ quan cấp chiến dịch, chiến lược; ban giám đốc bệnh viện, viện nghiên cứu, chủ tịch, ban giám đốc công ty (tổng công ty) doanh nghiệp trực thuộc Bộ Quốc phòng. Cán bộ quy hoạch những chức vụ trên.

1.3. Cán bộ công an: Trưởng phòng, trưởng công an cấp huyện, trung đoàn trưởng và tương đương trở lên; cán bộ quy hoạch những chức vụ trên. Cấp phó trưởng phòng (tương đương) của cục (tương đương) trực thuộc Bộ Công an.

1.4. Cán bộ có đủ 4 năm giữ ngạch, bậc chuyên viên chính và tương đương; chức danh, vị trí việc làm theo quy định phải có trình độ cao cấp lý luận chính trị và trong dự nguồn ngạch cao cấp (tương đương).

1.5. Giảng viên có đủ 5 năm trực tiếp giảng dạy lý luận chính trị ở các học viện, trường có nhiệm vụ đào tạo lý luận chính trị.

2. Tiêu chuẩn: Đảng viên chính thức; Tốt nghiệp đại học trở lên; Cán bộ học hệ không tập trung: Nữ từ 38 tuổi, nam từ 40 tuổi trở lên.

Chương III

PHÂN CẤP ĐÀO TẠO LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

Điều 7. Phân cấp nhiệm vụ đào tạo

1. Trung tâm chính trị cấp huyện đào tạo sơ cấp lý luận chính trị.

2. Trường chính trị cấp tỉnh đào tạo trung cấp lý luận chính trị cho cán bộ của địa phương và của các ban, bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương làm việc trên địa bàn. Một số học viện, trường của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đào tạo trung cấp lý luận chính trị cho cán bộ lực lượng vũ trang.

3. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đào tạo cao cấp lý luận chính trị.

**Điều 8. Thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan đào tạo sơ cấp**

1. Cấp uỷ cấp huyện lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Trung ương và kế hoạch đào tạo của cấp uỷ cấp tỉnh; kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác đào tạo lý luận chính trị theo thẩm quyền phân cấp.

2. Ban tổ chức cấp uỷ cấp huyện rà soát đội ngũ cán bộ, xác định nhu cầu đào tạo, tham mưu ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện ban hành kế hoạch đào tạo; thực hiện kiểm tra, giám sát công tác đào tạo; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện và báo cáo ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện.

3. Ban tuyên giáo cấp uỷ cấp huyện theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra về định hướng chính trị, tư tưởng trong nội dung đào tạo và báo cáo ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện.

4. Trường chính trị cấp tỉnh hướng dẫn chuyên môn, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn giảng viên cho trung tâm chính trị cấp huyện.

5. Trung tâm chính trị cấp huyện thực hiện kế hoạch đào tạo của cấp uỷ; tổ chức và quản lý đào tạo; định kỳ báo cáo kết quả đào tạo với ban thường vụ cấp uỷ và các cơ quan có thẩm quyền liên quan.

6. Ban thường vụ cấp uỷ cơ sở và các cơ quan có thẩm quyền cử cán bộ đi học sơ cấp lý luận chính trị bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn.

Điều 9. Thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan đào tạo trung cấp

1. Cấp uỷ cấp tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Trung ương; xây dựng, ban hành các quy định, quy chế đào tạo cán bộ theo thẩm quyền; xây dựng chương trình toàn khoá về đào tạo cán bộ và kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác đào tạo lý luận chính trị theo thẩm quyền phân cấp.

2. Ban tổ chức cấp uỷ cấp tỉnh rà soát đội ngũ cán bộ, xác định nhu cầu đào tạo, tham mưu ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh xây dựng chương trình đào tạo toàn khoá và kế hoạch đào tạo hằng năm; thực hiện việc kiểm tra, giám sát công tác đào tạo của cấp tỉnh; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện và báo cáo ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh.

3. Ban tuyên giáo cấp uỷ cấp tỉnh định hướng về chính trị, tư tưởng trong nội dung đào tạo; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện và báo cáo ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh.

4. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn phương pháp giảng dạy, chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên trường chính trị cấp tỉnh và một số học viện, trường của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

5. Trường chính trị cấp tỉnh thực hiện kế hoạch, tổ chức và quản lý đào tạo; định kỳ báo cáo kết quả đào tạo với ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền liên quan.

6. Ban thường vụ cấp uỷ cấp trên cơ sở và các cơ quan có thẩm quyền cử cán bộ đi học trung cấp lý luận chính trị bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn.

Điều 10. Thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan đào tạo cao cấp

1. Ban Tổ chức Trung ương xây dựng chiến lược, kế hoạch đào tạo, hướng dẫn thực hiện; kiểm tra, giám sát và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

2. Ban Tuyên giáo Trung ương định hướng về chính trị, tư tưởng trong nội dung đào tạo; hướng dẫn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

3. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thực hiện kế hoạch được giao, tổ chức và quản lý đào tạo; bồi dưỡng, tập huấn giảng viên trực tiếp đào tạo cao cấp lý luận chính trị và báo cáo công tác đào tạo về Ban Tổ chức Trung ương.

4. Học viện của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an được giao quyền đào tạo cao cấp lý luận chính trị thực hiện kế hoạch, tổ chức và quản lý đào tạo theo quy định; định kỳ báo cáo công tác đào tạo với cơ quan chủ quản và các cơ quan có thẩm quyền liên quan.

5. Ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh, ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp Trung ương cử cán bộ học cao cấp lý luận chính trị bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn.

Chương IV**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 11. Tổ chức thực hiện**

1. Các tỉnh uỷ, thành uỷ, ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và cụ thể hoá thực hiện Quy định theo thẩm quyền.

2. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn việc thực hiện Quy định; hướng dẫn thống nhất công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị đối với cán bộ các ban, bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương; lựa chọn một số học viện, trường của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an có đủ điều kiện đào tạo trung cấp lý luận chính trị.

3. Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ đạo định hướng về chính trị, tư tưởng trong chương trình đào tạo lý luận chính trị; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định nội dung các chương trình đào tạo lý luận chính trị sơ cấp, trung cấp, cao cấp và kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

(Xem tiếp trang 12)



LINH THIÊN NGUỒN CỘI - ĐẤT TỔ VUA HÙNG

Trong dòng chảy văn hóa thế giới, nhiều quốc gia cũng có nghi lễ thờ cúng tổ tiên, thờ nhân vật khai sáng dân tộc. Nhưng có lẽ không một quốc gia, một dân tộc nào có tục thờ cúng đặc sắc như người Việt: cả dân tộc cùng thờ chung một nguồn cội, cùng có chung một ngày giỗ tổ. Đó chính là ngày Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng vào dịp mừng 10 tháng 3 âm lịch hàng năm. Trong sâu thẳm tâm thức của mỗi người dân Việt Nam nói chung, người dân Đất Tổ nói riêng, Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng từ bao đời nay đã trở thành biểu tượng văn hóa tâm linh, tín ngưỡng, diêm hội tụ tinh thần đại đoàn kết dân tộc. Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng còn là dịp để giáo dục truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, lòng biết ơn các Vua Hùng đã có công dựng nước và các bậc tiền nhân kiên cường chống giặc ngoại xâm giữ nước; là ngày để toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta cùng nguyện một lòng mãi mãi khắc ghi lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Các Vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước*”.

Theo những tài liệu còn lưu lại, hình thức sơ khai của ngày giỗ tổ đã xuất hiện rất sớm trong lịch sử, cách đây hơn 2000 năm. Dưới thời Thục Phán - An Dương Vương, cột đá thề đã được dựng trên núi Nghĩa Lĩnh, ghi rõ: “*Nguyện có đất trời lòng lộng chứng giám, nước Nam được trường tồn lưu ở miếu Tổ Hùng Vương, xin đời đời trông nom lăng miếu họ Hùng và gìn giữ giang sơn mà Hùng Vương trao lại; nếu nhạt hẹn, sai thề sẽ bị gió giăng, búa đập*”. Trong suốt hàng ngàn năm lịch sử, nhiều vị vua có tên tuổi của các triều đại phong kiến Việt Nam ngay từ khi lên ngôi đã từng bước xác lập “ngọc phả” về thời đại Hùng Vương, khẳng định vai trò to lớn của các Vua Hùng đối với non sông đất nước. Đến đời nhà Nguyễn vào năm Khải Định thứ 2 (1917), Tuần phủ Phú Thọ Lê Trung Ngọc đã trình bộ Lễ định ngày 10 tháng 3 âm lịch hàng năm làm ngày Quốc tế (Quốc lễ, Quốc giỗ). Điều này được tẩm bia Hùng Vương từ khảo do Tham tri Bùi Ngọc Hoàn, Tuần phủ tỉnh Phú Thọ, lập năm Bảo Đại thứ 15 (1940) đang đặt ở Đền Thượng trên núi Hùng, xác nhận. Kể từ đây, ngày Giỗ Tổ Hùng Vương ngày 10 tháng 3 âm lịch hàng năm được chính thức hóa bằng luật pháp. Sau cách mạng tháng Tám năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc

lệnh của Chủ tịch nước số 22/SL-CTN ngày 18 tháng 2 năm 1946 cho công chức nghỉ ngày 10 tháng 3 âm lịch hàng năm để tham gia tổ chức các hoạt động Giỗ Tổ Hùng Vương - hướng về cội nguồn dân tộc. Ngày 02/4/2007, Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã phê chuẩn sửa đổi, bổ sung Điều 73 của Luật Lao động cho người lao động được nghỉ làm việc, hưởng nguyên lương ngày Giỗ Tổ Hùng Vương. Kể từ đây, ngày 10/3 âm lịch hàng năm đã trở thành ngày Quốc lễ - ngày lễ quan trọng của người dân cả nước.

Với những giá trị tâm linh sâu sắc và độc đáo, ngày 6/12/2012, tại kỳ họp lần thứ 7, Ủy ban Liên chính phủ Công ước 2003 về bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể đã chính thức công nhận Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ, Việt Nam là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Điều này thể hiện sự ghi nhận của cộng đồng quốc tế về triết lý sống hướng về cội nguồn của dân tộc Việt Nam, là minh chứng rõ nét cho sức lan tỏa của giá trị văn hóa thờ cúng tổ tiên, dòng họ của người Việt. Đồng thời chứng tỏ sức sống mãnh liệt của văn hóa Việt Nam; chứng minh với toàn thế giới rằng văn hóa Việt Nam có sức lan tỏa vô cùng mạnh mẽ và có đủ khả năng hòa mình trong dòng chảy của văn hóa thế giới. Theo đánh giá của các chuyên gia UNESCO, “Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương” đã đáp ứng được tiêu chí quan trọng nhất trong 5 tiêu chí, đó là, di sản có giá trị nổi bật mang tính toàn cầu, kích lệ ý thức chung của mọi dân tộc trong việc thúc đẩy giá trị đó.

Trong những năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Phú Thọ luôn phát huy truyền thống đoàn kết, các giá trị lịch sử, văn hóa vùng Đất Tổ; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; xây dựng Phú Thọ trở thành tỉnh phát triển hàng đầu của khu vực trung du, miền núi phía Bắc. Kế thừa và phát huy những kết quả kinh tế, xã hội đã đạt được trong những năm qua, những giá trị văn hóa đặc sắc riêng biệt, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Phú Thọ nguyện đoàn kết, đồng lòng, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025.■

HOÀNG LÂM



KỶ NIỆM 47 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (30/4/1975 - 30/4/2022)

Ngày 30/4/1975, Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, chấm dứt 21 năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ và chính quyền Việt Nam Cộng hòa. Để đi đến thắng lợi cuối cùng, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân và dân ta đã phải trải qua 5 giai đoạn: *Giai đoạn 1:* Từ tháng 7/1954 đến hết năm 1960, ta tập trung đấu tranh giữ gìn lực lượng, chuyển dần sang thế tiến công, làm thất bại bước đầu phương thức chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ. *Giai đoạn 2:* Từ đầu năm 1961 đến giữa năm 1965, ta giữ vững và phát triển thế tiến công, đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ. *Giai đoạn 3:* Từ giữa năm 1965 đến hết năm 1968, Đảng phát động toàn dân chống Mỹ cứu nước, đánh bại chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam, đánh thắng chiến tranh phá hoại bằng không quân, hải quân lần thứ nhất ở miền Bắc. *Giai đoạn 4:* Từ năm 1969 đến năm 1973, quân và dân ta phát huy sức mạnh đoàn kết, chiến đấu của 3 nước Việt Nam - Lào - Campuchia, làm thất bại một bước chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”, đánh bại chiến tranh phá hoại bằng không quân, hải quân lần thứ hai ở miền Bắc, tạo thế mạnh trong đàm phán. *Giai đoạn 5:* Từ cuối năm 1973 đến ngày 30/4/1975 là giai đoạn tạo thế và lực mới, tạo thời cơ, kiên quyết tiến hành cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, kết thúc thắng lợi trọn vẹn cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Thắng lợi của Nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước có ý nghĩa rất quan trọng, là thành quả vĩ đại nhất của sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội do Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo; là trang sử hào hùng và chói lọi trên con đường dựng nước và giữ nước mấy nghìn năm lịch sử của dân tộc; đánh dấu bước ngoặt quyết định, đưa đất nước ta bước vào kỷ nguyên độc lập, tự do, cả nước vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội. Đó là thắng lợi tiêu biểu của lực lượng cách mạng thế giới, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới vì mục tiêu độc lập, hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội; cổ vũ, động viên các dân tộc đang tiến hành công cuộc giải phóng dân tộc, chống chủ nghĩa đế quốc, mở đầu sự phá sản của chủ nghĩa thực dân mới trên toàn thế giới.

47 năm sau ngày giải phóng, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đang ra sức thi đua phát triển kinh tế, củng cố quốc phòng, ổn định an ninh, xây dựng đời sống mới văn minh, thịnh vượng, từng bước nâng cao vị thế Việt Nam trên trường quốc tế, đảm bảo sự ổn định và phát



triển đất nước trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Năm 2021, với tầm nhìn xa, Đại hội XIII của Đảng đã xác định phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu, giải pháp phát triển đất nước không chỉ cho những năm trước mắt mà cho cả một thời kỳ dài. Lần đầu tiên, Đảng chủ trương khơi dậy, thúc đẩy khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường với các cột mốc: Đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước: Việt Nam là nước đang phát triển có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Việt Nam là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước: Việt Nam trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Đây là những mục tiêu hoàn toàn có cơ sở. Bởi trong điều kiện và bối cảnh hiện nay, Việt Nam đang nổi lên như một hiện tượng của thế giới. Đặc biệt, sự phát triển của Việt Nam trong 35 năm qua rất đáng ghi nhận. Vị thế, uy tín của đất nước trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao, Việt Nam đã trở thành đối tác có trách nhiệm và tin cậy của các quốc gia trên thế giới ở nhiều phương diện.

Cùng với sự phát triển chung của đất nước, những năm qua, đặc biệt là trong nhiệm kỳ 5 năm 2015-2020, kinh tế Phú Thọ đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức và tiếp tục phát triển, đời sống nhân dân dần được nâng cao. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân ước đạt 7,86%, tổng sản phẩm trên địa bàn bình quân đầu người ước đạt 52,5 triệu đồng, kim ngạch xuất khẩu tăng 30,2%/năm. Đặc biệt, trong hai năm vừa qua, dưới những tác động và ảnh hưởng của dịch Covid-19, Phú Thọ vẫn nỗ lực giữ được tốc độ tăng trưởng kinh tế; 11/12 chỉ tiêu theo Nghị quyết HĐND tỉnh đều hoàn thành và vượt mức kế hoạch. Việc triển khai bốn khâu then chốt: đầu tư kết cấu hạ tầng; phát triển nguồn



nhân lực; đẩy mạnh hoạt động du lịch; đẩy mạnh cải cách hành chính được thực hiện tốt và đạt kết quả tích cực. Các ngành kinh tế đều có bước phát triển, quy mô mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực đúng định hướng. Văn hóa - xã hội của tỉnh liên tục đạt những kết quả tích cực. Diện mạo đô thị từng bước được hoàn thiện và thay đổi, tạo nên những điểm nhấn trong không gian với nhiều kiến trúc, cảnh quan được người dân đánh giá cao và hưởng ứng tích cực. Sự nghiệp giáo dục - đào tạo tiếp tục phát triển với những con số nổi bật: tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp đạt 89,7%; số lượng, chất lượng học sinh giỏi quốc gia hàng năm đều đứng top 10 cả nước. Các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin, báo chí, xuất bản, phát thanh truyền hình, văn học nghệ thuật có nhiều khởi sắc. Công tác giải quyết việc làm và đảm bảo an sinh xã hội đạt nhiều kết quả tích cực. Phú Thọ đã hoàn thành mục tiêu chương trình xây dựng nông thôn mới trước ba năm, diện mạo nông thôn được đổi mới, đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng được cải thiện. Tính đến thời điểm này, toàn tỉnh có 95 xã đạt chuẩn nông thôn mới (vượt chỉ tiêu đề ra là 57 xã); 02

huyện đạt nông thôn mới (Lâm Thao và Thanh Thủy) và 02 huyện, thị hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (thành phố Việt Trì và thị xã Phú Thọ).

Kỷ niệm 47 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang chung sức, đồng lòng phòng, chống dịch Covid-19, chúng ta ôn lại những trang sử hào hùng của dân tộc, nhìn lại chặng đường chiến đấu, xây dựng và phát triển đất nước, đồng thời nhận thức sâu sắc hơn giá trị, những bài học kinh nghiệm được tổng kết từ trong thực tiễn đấu tranh của dân tộc để tiếp thêm sức mạnh, ý chí quyết tâm. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Phú Thọ sẽ đoàn kết, đồng lòng, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 xây dựng Phú Thọ trở thành tỉnh phát triển hàng đầu của khu vực trung du, miền núi phía Bắc, xứng đáng với vị thế là mảnh đất cội nguồn dân tộc Việt Nam.■

HOÀNG DŨNG

QUY ĐỊNH SỐ 48-QĐ/TW NGÀY 20/12/2021 CỦA BAN BÍ THƯ...

(Tiếp theo trang 3)

giáo dục quần chúng của các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp.

2. Đảng ủy, chỉ bộ cơ sở thảo luận, ban hành nghị quyết, kết luận để lãnh đạo hội đồng quản trị (hội đồng thành viên, chủ tịch công ty), tổng giám đốc (giám đốc) thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, phát triển doanh nghiệp. Hội đồng quản trị (hội đồng thành viên, chủ tịch công ty), tổng giám đốc (giám đốc) báo cáo và đề xuất đảng ủy, chỉ bộ cơ sở ra nghị quyết, hoặc kết luận lãnh đạo thực hiện chiến lược phát triển sản xuất, kinh doanh dài hạn, trung hạn, kế hoạch hằng năm; các chủ trương đầu tư, cổ phần hoá, thoái vốn đầu tư của Nhà nước trong doanh nghiệp; chủ trương phát triển sản xuất, kinh doanh quan trọng.

3. Bí thư cấp ủy, chủ tịch hội đồng quản trị (chủ tịch hội đồng thành viên, chủ tịch công ty), tổng giám đốc (giám đốc) chịu trách nhiệm trước tổ chức đảng và cấp trên về tổ chức và hoạt động của tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội và kết quả hoạt động của doanh nghiệp; chịu trách nhiệm trước pháp luật khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vi phạm chính sách, pháp luật trong doanh nghiệp.

Điều 9. Đối với các tổ chức có liên quan

1. Cấp ủy đảng doanh nghiệp trực thuộc cấp ủy đảng địa phương chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nghị quyết của cấp ủy cấp trên trực tiếp, đồng thời chịu trách nhiệm giữ mối liên hệ chặt chẽ với cấp ủy đảng doanh nghiệp cấp trên trong việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh và công tác tổ chức, cán bộ.

2. Cấp ủy đảng doanh nghiệp trực thuộc cấp ủy đảng doanh nghiệp cấp trên chịu trách nhiệm thực hiện nghị quyết của cấp trên trực tiếp, đồng thời chịu trách nhiệm giữ mối liên hệ chặt chẽ với cấp ủy đảng địa phương (nơi doanh nghiệp đóng) để phối hợp thực hiện nhiệm vụ về công tác an ninh, quốc phòng và các hoạt động xã hội khác.

3. Cấp ủy đảng doanh nghiệp có trách nhiệm giữ quan hệ với cấp ủy địa phương nơi có cán bộ, đảng viên của doanh nghiệp cư trú để phối hợp công tác và quản lý cán bộ, đảng viên.

Quy định này thay thế Quy định số 287-QĐ/TW, ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư khóa X, có hiệu lực kể từ ngày ký và phổ biến đến chi bộ để thực hiện.■



VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH ĐỂ PHÁT HIỆN, THU HÚT, TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI TRONG ĐIỀU KIỆN HIỆN NAY

Trong quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, *nhân tài là người vừa có tài lại vừa có đức*, là người biết đem cái tài ấy ra làm những việc ích nước, lợi dân, chứ không phải là để thu vén lợi ích cho bản thân hay cho gia đình. Nhân tài có *nhiều mức độ khác nhau* và thuộc *nhiều lĩnh vực hoạt động khác nhau*. Có nhân tài là vĩ nhân, là lãnh tụ kiệt xuất trong lĩnh vực chính trị, có vai trò mở đường cho sự phát triển của một chế độ xã hội, một đất nước, một thời đại lịch sử. Có nhân tài là người uyên bác, là người phát minh khoa học ở tầm quốc gia hay ở trình độ quốc tế. Cũng có người là nhân tài trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật hoặc lĩnh vực an ninh, quân sự... Nhân loại đã đúc kết rất đúng rằng, nhân tài là người “biết đứng trên vai của các thế hệ trước” hoặc là người biết “đứng trên vai của những người khổng lồ”. Nói cách khác, nhân tài là người biết tiếp thu, chọn lọc, kế thừa, biết làm giàu trí tuệ của mình bằng trí tuệ, tài năng của những người khác.

Khi dùng người tài, Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa rất chú trọng đến tài năng trong công việc, vừa lấy thước đo tinh thần vì dân, vì nước của họ để đánh giá và giao việc cho họ. Bởi vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh không hẹp hòi, không câu nệ ai đó được trọng dụng đã là đảng viên hay chưa là đảng viên. Chủ tịch Hồ Chí Minh còn cảnh báo những người có trách nhiệm lãnh đạo, muốn tránh khỏi sự hao phí nhân tài, chúng ta cần phải sửa chữa cách lãnh đạo trong đó bắt buộc cán bộ trong mỗi ngành phải thiết thực báo cáo và cất nhắc nhân tài.

Đại hội XIII của Đảng đã thẳng thắn chỉ ra những thiếu sót trong vấn đề lựa chọn, thu hút, trọng dụng nhân tài của chúng ta thời gian qua. Cũng phải thừa nhận rằng, cho đến nay việc phát hiện, thu hút và trọng dụng nhân tài, cả trong Đảng và ngoài Đảng, chưa thành *quốc sách* hay thành *chiến lược quốc gia*. Đúng như Đại hội XIII của Đảng nhận định: chúng ta vẫn còn thiếu cơ chế, chính sách tuyển chọn và trọng dụng người tài; Cơ chế và chính sách cán bộ trong hoạt động khoa học và công nghệ còn nặng về hành chính hóa, chưa tạo được môi trường thuận lợi để phát huy sức sáng tạo, thu hút nhân tài... Vì vậy, Đại hội XIII của Đảng yêu cầu phải “đổi mới chế độ tuyển dụng, sử dụng, trọng dụng nhân tài trong quản lý, quản trị nhà nước, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, để không lãng phí người tài thì xã hội cần phải kiên quyết phê phán,

phải loại trừ cho bằng được một loại tư tưởng, là *bệnh hẹp hòi*, bởi cũng “vì *bệnh hẹp hòi* [ấy] mà không biết dùng nhân tài”. Để có thể trọng dụng nhân tài, cùng với việc phải khắc phục *bệnh hẹp hòi*, còn phải khắc phục *bệnh định kiến, đổ lỗi với người tài* làm thui chột các tài năng. Hơn lúc nào hết, hiện nay, trong xã hội ta, cần thực hành dân chủ một cách thực chất để người tài được thể hiện, xuất hiện, khẳng định mình. Muốn phát hiện, tuyển chọn được người có biểu hiện tài năng, hoặc người đã thể hiện tài năng thật sự, thì phải dân chủ, công khai, công minh, tránh vị nể, tránh nhầm lẫn người tài với những người cơ hội, xu nịnh, ngoan ngoãn, để bảo nhưng bắt tài. Khác với loại người này, những người tài thường là những người thẳng thắn, trung thực, mạnh dạn bày tỏ ý kiến riêng của mình mà không sợ uy quyền. Cho nên, muốn cho người tài hoặc nhân tài mang hết tài năng ra phụng sự dân tộc, phục vụ Tổ quốc và nhân dân thì rất cần xác định rõ những tiêu chí về tài năng, đức độ một cách thật cụ thể; phải lượng hóa được những tiêu chí đó để có căn cứ, có cơ sở rõ ràng trong việc tiến cử, giới thiệu, chọn lựa và trọng dụng người tài, nhất là người tài ngoài Đảng.

Muốn phát hiện, thu hút và trọng dụng người tài, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, bên cạnh việc khắc phục *bệnh hẹp hòi*, còn phải khắc phục *bệnh địa phương chủ nghĩa và óc bè phái*. *Óc bè phái* là loại *bệnh* “ai hầu với mình thì dù nói không đúng cũng nghe, tài không có cũng dùng. Ai không thân với mình thì dù họ có tài cũng tìm cách dìm họ xuống, họ nói phải mấy cũng không nghe”.

Sau khi phát hiện được nhân tài, xác định được người có tài cả trong Đảng và ngoài Đảng thuộc các lĩnh vực khác nhau, thì các bộ phận có trách nhiệm liên quan *phải tạo điều kiện và môi trường thuận lợi nhất* để nuôi dưỡng, chăm sóc, bồi đắp, phát triển và hoàn thiện các năng lực và phẩm chất của nhân tài. Chỉ có những người lãnh đạo thật sự tài năng, công tâm, trung thực, trân trọng tài năng mới sử dụng được người tài, kể cả người tài trong Đảng hay người tài ngoài Đảng. Cũng chỉ như vậy, người tài mới yên tâm hiến dâng tất cả trí tuệ, tài năng của mình cho sự nghiệp mà họ đeo đuổi, hết lòng phụng sự cho đất nước, phục vụ nhân dân.

Trong điều kiện cạnh tranh nhân tài diễn ra rất gay gắt giữa các nước, hiện nay, việc phát hiện, thu hút và



trọng dụng nhân tài là nhiệm vụ rất quan trọng và phải trở thành “quốc sách”, thành chủ trương, chính sách nhất quán, có hiệu quả cao để tăng cường sức mạnh của đất nước, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Chính vì vậy, chủ trương phải trọng dụng, đãi ngộ thỏa đáng đối với nhân tài, các nhà khoa học và công nghệ Việt Nam có trình độ chuyên môn cao ở trong nước và nước ngoài, nhất là các nhà khoa học đầu

ngành, nhà khoa học có khả năng chủ trì các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt quan trọng do Đại hội XIII của Đảng đề ra là hết sức đúng đắn và kịp thời. Khi chủ trương này được thực hiện nghiêm chỉnh và hiệu quả, nhất định sẽ góp phần thiết thực để đưa nước ta đạt được mục tiêu: “Đến năm 2045: trở thành nước phát triển, thu nhập cao.”■

BBT

TRƯỜNG HỌC CỦA BÁC

Có lần, nhân câu chuyện kể với các bạn trẻ trong Khu Phủ Chủ tịch, Bác Hồ nói: “Các cô, các chú bây giờ đi học có trường, có bàn ghế, có thầy cô, bạn bè, sách vở, giấy bút, có giờ giấc đoàng hoàng. Tôi đến có đèn điện, thế mà học một năm không lên được một lớp là không đúng. Ngày xưa, lúc Bác đang tuổi các cô, các chú thì tất cả bàn ghế, thầy, bạn, sách vở, giấy bút chỉ có trong bàn tay này thôi”. Bác gơ bàn tay trái lên nói tiếp: “Hồi ấy Bác làm bồi tàu, làm người quét tuyết ở Anh rồi đi làm phụ bếp. Làm việc từ sáng đến tối, suốt ngày không được cầm đến tờ báo mà xem. Đến đêm mới hết việc, mới được đọc sách, đọc báo. Ban ngày muốn học chỉ có một cách là viết chữ lên mảnh da tay này. Cứ mỗi buổi sáng viết mấy chữ rồi đi cạo sàn tàu, cạo thùng, đánh nồi, rửa bát, thái thịt, băm rau, vừa làm vừa nhìn vào da bàn tay mà học. Hết ngày, người thì mồ hôi đầm đìa, chữ cũng mờ đi, cuối buổi đi tắm mới xóa được chữ ấy đi. Coi như đã thuộc. Sáng mai lại ghi chữ mới”.

Sách Hồ Chí Minh, đồng chí của chúng ta gồm nhiều hồi ký của các bạn Pháp viết, Nhà xuất bản Xã hội Paris in năm 1970 có trích một đoạn Bác trả lời phóng viên A.Kan (báo Nhân Đạo của Đảng Cộng sản Pháp) như sau: “Tôi không có hạnh phúc được theo học ở trường đại học. Nhưng cuộc sống đã cho tôi cơ hội học lịch sử, khoa học xã hội và ngay cả khoa học quân sự. Phải yêu cái gì? Phải ghét cái gì? Cũng như tôi, tất cả người Việt Nam cần phải yêu độc lập, lao động, Tổ quốc”.

“Tất nhiên không phải riêng tôi mà toàn thế giới đều kính trọng những nhà báo chân chính. Tôi cũng có thời gian học làm báo, cũng có thời gian tôi bỏ ngòi bút, cầm súng để chống lại kẻ thù, chống lại chủ nghĩa thực dân. Khi tôi còn ở Pháp, khi còn biết ít tiếng Pháp tôi đã là Tổng biên tập, biên tập và phát hành cả một tờ báo”.

Bác thường nói với cán bộ: “Học thêm được một thứ tiếng nước ngoài coi như có thêm một chìa khóa để mở thêm một kho tàng tri thức. Việc học là việc suốt đời”.

H.D

TỪ BÀI HỌC TỰ CƯỜNG, TỰ TRỌNG CỦA BÁC HỒ

Sau khi khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội thắng lợi, Bác Hồ cùng một số cán bộ từ Việt Bắc trở về Thủ đô. Trên đường đi, Người ghé lại một địa phương nọ, dừng lại xem các khẩu hiệu cách mạng kẻ trên tường. Chợt nhìn thấy hàng dãy cờ căng trước cổng thôn, Bác hỏi: “Sao các chú lại làm cờ của ta nhỏ hơn cờ của các nước Đồng minh?”. Một đồng chí thưa: “Đa, giấy đỏ và vàng nhân dân mua làm cờ nhiều quá nên thiếu ạ! Vì muốn cho đủ nên chúng cháu phải cắt nhỏ đi một chút ạ”. “Không nên”, Người khề lắc đầu và bảo: “Các chú phải hiểu là cách mạng đã thành công, nước ta đã giành được độc lập và đã ngang hàng với các nước, vì vậy cờ của ta phải bằng cờ các nước khác.

Có thể mới tỏ rõ chí tự cường, tự trọng của mình”. Một chi tiết nhỏ vậy thôi nhưng là bài học lớn. Lúc nào Bác cũng nhắc đến tự trọng, tự lực, tự cường - bởi có tự trọng thì mới tự cường, có tự lực thì mới bền vững. Cao hơn nữa đó chính là khát vọng xây dựng đất nước, một đất nước đi lên từ sự vượt khó, từ tinh thần đoàn kết, từ sự cần cù, sáng tạo... Như lời Người kêu gọi toàn quốc chống Mỹ cứu nước năm 1966: “Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa, Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp



hơn!”. Trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt, Người vẫn luôn có niềm tin cháy bỏng về tương lai của đất nước, bởi dân tộc Việt Nam đã đứng lên bằng tinh thần quật cường, bằng sức mạnh đoàn kết, bằng ý chí tự cường. Đó là sức mạnh không gì lay chuyển được.

Theo Hồ Chí Minh, Việt Nam không chỉ cần tự lực, tự cường trong công cuộc kháng chiến, giành độc lập mà còn phải tự lực, tự cường cả trong việc xây dựng chế độ mới. Người căn dặn, trong mọi hoàn cảnh, luôn phải “lấy tự lực cánh sinh làm gốc để ứng phó với mọi phát triển của tình hình; dù tình hình ấy thuận lợi hay gay go thì ta vẫn chủ động”. Những lời dạy của Bác cho đến hôm nay, đã trở thành động lực phấn đấu và cố gắng, là kim chỉ nam cho hành động thực tiễn của chúng ta. Có thể thấy rõ điều này trong đại dịch Covid-19. Khi mà cả nước đối mặt với những thử thách, khó khăn chưa từng có tiền lệ, chúng ta đã phát huy sức mạnh nội lực, nhà nhà giúp nhau, người người giúp nhau để cùng vượt qua... Tinh thần ấy đã lan tỏa và trở thành sức mạnh đoàn kết của mọi tầng lớp nhân dân. Không chỉ vậy, chúng ta cũng đã vận dụng tư tưởng của Người trong việc tìm kiếm sự ủng hộ, hỗ trợ của thế giới để nhân lên sức mạnh của nội lực. Bởi, như Người khẳng định, việc phát huy tinh thần tự lực, tự cường hoàn toàn không loại trừ việc tranh thủ sự giúp đỡ của thế giới trên nguyên tắc lấy nội lực làm nhân tố quyết định. Trải qua giai đoạn phòng, chống dịch cam go trong 2 năm qua, chúng ta càng thêm hiểu sức mạnh của dân tộc được quy tụ bởi sức mạnh của mỗi con người.

Gắn với tự cường là tinh thần tự trọng, vốn có tác động qua lại với nhau. Tự trọng hiểu ở góc độ hẹp (cá nhân) là coi trọng và giữ gìn phẩm cách, danh dự của mình; hiểu ở góc rộng (tổ chức, quốc gia) là coi trọng, đề cao vị thế của mình một cách đúng mực. Với tính chất đó, tự trọng hoàn toàn khác với tự ti, mặc cảm và cũng hoàn toàn khác với tự mãn, tự cao. Người hay tổ chức có tự trọng (với tính chất là hiểu đúng vị thế, vai trò của mình) thì mới có thể tự cường, bởi không hiểu đúng bản thân (chẳng hạn tự ti hoặc tự cao) thì không thể tự cường. Người hay tổ chức có tinh thần tự trọng thì luôn biết cách nâng bản thân mình lên, tức là thể hiện sự tự trọng cao hơn.

Từ lời dạy của Bác Hồ, đối với mỗi cán bộ, đảng viên, việc học tập tinh thần tự cường và tự trọng thực sự rất cần thiết và có ý nghĩa sâu sắc. Mỗi người phải luôn có ý thức nâng cao năng lực, phẩm chất, đạo đức, vị thế, uy tín của mình một cách thực chất, thông qua việc không ngừng học tập, rèn luyện, tu dưỡng, phấn đấu. Trong một nhiệm vụ hay vị trí công tác, mỗi người phải luôn thể hiện khao khát làm tốt hơn nữa, hiệu quả hơn

nữa, thời gian sau phải có sự tiến bộ hơn trước. Chẳng hạn, với một người thường làm báo cáo, các báo cáo làm sau phải tăng dần độ khó, đồng thời phải hay hơn, có nhiều thông tin, chất liệu hơn, có chiều sâu hơn...; một người làm công tác tiếp dân càng về sau phải tiếp cận vấn đề nhanh hơn, xử lý chính xác hơn, thuyết phục hơn, tạo được niềm tin ở người dân lớn hơn...; để xử lý tốt những vấn đề chưa rõ hoặc mới phát sinh, mỗi người phải không ngừng học hỏi, qua trường lớp, sách báo, đồng nghiệp... Tất cả những điều đó đều hướng tới việc hoàn thành nhiệm vụ tốt hơn, đóng góp nhiều hơn cho cơ quan, đơn vị của mình.

Trong bối cảnh “đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay” như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định, Đại hội XIII của Đảng đã xác định mục tiêu: “Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”. Đó chính là khát vọng hùng cường của đất nước, của dân tộc, của Đảng và đương nhiên của tất cả mỗi đảng viên. Để đạt được mục tiêu đó, mỗi người phải thực sự có tinh thần tự cường, tự trọng và có những hành động thể hiện rõ tinh thần tự cường, tự trọng.■

Phúc Lâm

QUY ĐỊNH SỐ 57-QĐ/TW, NGÀY 08/02/2022 CỦA BAN BÍ THƯ...

(Tiếp theo trang 6)

4. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng nội dung, chương trình, biên soạn giáo trình và thời gian đào tạo lý luận chính trị phù hợp từng cấp (sơ cấp, trung cấp, cao cấp) và hướng dẫn thống nhất việc thực hiện nội dung, chương trình đào tạo lý luận chính trị trong hệ thống chính trị.

5. Các học viện, trường, trung tâm được giao nhiệm vụ đào tạo lý luận chính trị xây dựng quy chế và tổ chức, quản lý đào tạo theo Quy định.

6. Các cơ sở đào tạo thuộc các ban, bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương hiện đang đào tạo trung cấp lý luận chính trị sẽ kết thúc nhiệm vụ đào tạo trung cấp lý luận chính trị từ ngày 01/01/2024. Các cơ sở này phải xây dựng lộ trình để kết thúc khóa học đối với các lớp khai giảng mới và các lớp đang đào tạo trung cấp lý luận chính trị trước ngày 31/12/2023.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế các điều khoản trong các quy định trước đây không còn phù hợp.■



KIÊN ĐỊNH, PHÁT TRIỂN VÀ VẬN DỤNG SÁNG TẠO CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH THEO TINH THẦN HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG 4 KHÓA XIII

Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII là một hội nghị rất quan trọng đánh dấu bước phát triển mới trong quan điểm của Đảng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Ở Hội nghị này, Đảng ta tiếp tục nhấn mạnh đến tầm quan trọng của công tác tư tưởng trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; trong đó, đặc biệt nhấn mạnh đến việc kiên định, nghiên cứu phát triển và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

Với những thành tựu *to lớn và có ý nghĩa lịch sử* của 35 năm đổi mới đất nước, tại Đại hội XIII (năm 2021), Đảng ta vẫn tiếp tục khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin cùng với tư tưởng Hồ Chí Minh là “kim chỉ nam” cho mọi hành động của Đảng. Đại hội XIII đã nêu rõ quan điểm chỉ đạo quá trình đổi mới và phát triển ở Việt Nam. Đó là: “Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”. Đây được coi là một trong những vấn đề “mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta, là nền tảng vững chắc của Đảng ta, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động.

Trên cơ sở kế thừa quan điểm của các kỳ Đại hội qua, tại Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII, Đảng ta tiếp tục nhấn mạnh đến việc lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là tư tưởng chỉ đạo quá trình phát triển của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Do đó, cần phải “kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tiếp tục nghiên cứu phát triển, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn Việt Nam”. Có thể nhận thấy, ở Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII, Đảng ta đã nêu rõ quan điểm, thái độ với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đó là kiên định, phát triển và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

Sở dĩ trong giai đoạn hiện nay, Đảng ta đặt ra vấn đề này vì do xuất phát từ cả những nguyên nhân khách quan và chủ quan, cả tình hình quốc tế, khu vực và những diễn biến trong nước. Trên thế giới, chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa dân túy đang nổi lên, các vấn đề an ninh phi truyền thống vẫn đang tiếp diễn. Trong nước, sự nghiệp đổi mới tuy được đẩy mạnh toàn diện nhưng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức lớn như: “Sự chống phá của các thế lực thù địch, tổ

chức phản động ngày càng tinh vi hơn; những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực... còn diễn biến phức tạp”. Nghiêm trọng hơn, Đảng ta còn chỉ rõ: “Một bộ phận cán bộ, đảng viên bản lĩnh chính trị không vững vàng, suy thoái về tư tưởng chính trị, còn hoài nghi, mơ hồ về mục tiêu, lý tưởng của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; một số ít hoang mang, dao động, mất lòng tin; cá biệt còn phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng”.

Cũng có thể nhận thấy, ở Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII, tinh biện chứng được thể hiện rất rõ trong quan điểm của Đảng về kiên định, phát triển và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Nếu “kiên định, phát triển” là kiên trì làm theo, đi theo những quan điểm, tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh; làm cho những quan điểm, tư tưởng ấy ngày càng sinh động, có thêm những nội hàm mới thì “vận dụng sáng tạo” là sự chắt lọc những quan điểm của Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho phù hợp với thực tiễn Việt Nam, tránh sự máy móc, sáo rỗng. Đây chính là sự kế thừa, quán triệt những chỉ dẫn có tính phương pháp luận của V.I. Lênin trong việc bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác: Chúng ta không hề coi lý luận của Mác như là một cái gì đã xong xuôi hẳn và bất khả xâm phạm; trái lại, chúng ta tin rằng lý luận đó chỉ đặt nền móng cho môn khoa học mà những người xã hội chủ nghĩa *cần phải* phát triển hơn nữa về mọi mặt, nếu họ không muốn trở thành lạc hậu đối với cuộc sống.

Quan điểm của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về kiên định, phát triển và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vừa cho thấy sự vững vàng về lập trường tư tưởng, vừa cho thấy tính biện chứng trong nguyên tắc vận dụng và kế thừa. Thực tiễn hơn 92 năm ra đời, phát triển của Đảng và hơn 35 năm đổi mới đất nước với những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Những thành tựu đó đã chứng tỏ sự kiên định, phát triển và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng ta là hoàn toàn đúng đắn, vừa đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, vừa phù hợp với xu thế khách quan. Do đó, để quán triệt quan điểm chỉ đạo của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII, Đảng ta đã bổ sung thêm quy định liên quan



trực tiếp đến lập trường tư tưởng, thái độ của đảng viên đối với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong Quy định số 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm. Đó là đảng viên không được “phản bác, phủ nhận, xuyên tạc, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”. Đây là sự bổ sung kịp thời nhằm khắc phục triệt để những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị của đảng viên trong giai đoạn hiện nay.

Để thực hiện những quan điểm chỉ đạo của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về kiên định, phát triển và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay, cần chú ý đến những giải pháp cơ bản như sau: (1) tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho phù hợp với thực tiễn Việt Nam; (2) kiên quyết đấu tranh chống lại những âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc, chống phá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch, phản

động, cơ hội chính trị; (3) tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong hệ thống giáo dục quốc dân. (4) mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu cao tinh thần tự giác, ý thức trách nhiệm, tính sáng tạo trong việc học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Như vậy, kiên định, phát triển và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nguyên tắc quan trọng, có ý nghĩa sống còn trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị ở Việt Nam hiện nay. Do đó, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động. Đây tuy là một nhiệm vụ rất quan trọng với nhiều khó khăn, thử thách nhưng với niềm tin sắt son, bằng sự quyết tâm và tinh thần đồng sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, chúng ta sẽ vẫn tiếp tục vững vàng trên nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. ■

BBT

KHÔNG CÓ VÙNG CẤM TRONG ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Thời gian qua, vụ án xảy ra tại Công ty Việt Á đang được dư luận rất quan tâm. Hàng ngày, nhiều người dân “ngóng” các bản tin để xem vụ án đang “đi đến đâu”, ai là người tiếp tục “lòi mặt chuột”. Lợi dụng tình hình, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị đã “tát nước theo mưa” bằng nhiều bài bình luận để xuyên tạc, công kích chống phá Đảng, Nhà nước.

Những luận điệu “lập lò đánh lận con đen”

Các trang mạng xã hội của các tổ chức, hội nhóm ngoài nước, hãng thông tấn như RFA, VOA... tung ra những luận điệu bôi xấu chế độ, xuyên tạc bản chất vụ việc. Điển hình như Đài Á châu tự do (RFA) đăng tải một loạt các bài bình luận về vụ án Việt Á, như “Đầu số vụ test kit Việt Nam vẫn còn ‘lẩn tránh’”, “Các vấn đề không thể che giấu xung quanh vụ Việt Á”, “Vụ Việt Á, mọi việc trở nên tồi tệ”... Hầu hết các bài viết đều vu cáo Việt Nam chống tham nhũng bằng cách hô hào khẩu hiệu, hướng lái dư luận, đổ lỗi việc để xảy ra những vụ án như vậy là do chế độ, lỗi do Đảng, Nhà nước. RFA còn rêu rao, hạ thấp vai trò của Ban Chỉ đạo, Trung ương về phòng, chống tham nhũng, các cơ quan tiến hành tố tụng. Từ đó, “vơ đũa cả nắm” khi coi vụ Việt Á là sự coi thường pháp nước, coi khinh các Nghị quyết Đại hội của Đảng một cách tệ hại nhất từ trước tới nay.

Để tỏ vẻ khách quan, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị còn “dựng” lên các “chuyên

gia”, “học giả” rồi thực hiện các phỏng vấn, phát tán các video, hình ảnh, bài viết với nội dung sai trái, cực đoan. Chúng tự xưng là những “nhà phản biện” để ra sức bóp méo xung quanh vụ việc nói trên. Chúng tung ra nhiều bài bình luận cho rằng “Ban Chỉ đạo vào cuộc chỉ để giải quyết hậu quả». Từ đó, vô cớ quy kết các tổ chức và cơ quan Đảng, Nhà nước bị các công ty như Việt Á thao túng và lũng đoạn; quy kết lãnh đạo các địa phương đã bị doanh nghiệp vô hiệu hóa bằng lợi ích... Sau khi đăng tải các video, bài viết lên mạng xã hội, các thế lực thù địch, phản động đã dùng hàng trăm tài khoản ảo để bình luận, chia sẻ, lôi kéo người đọc. Các đối tượng chủ chốt thực hiện các thao tác “mớm» các nội dung như: “bố già”, “mối chúa” đằng sau Việt Á, “đầu số» Việt Á là ai»... để người đọc tham gia thể hiện quan điểm. Từ đó, chúng nhào nặn, suy diễn, thổi phồng các thông tin nhằm “đánh lận con đen», xuyên tạc bản chất vụ việc.

Nguy hiểm hơn, chúng còn dựng lên cái gọi là “Tuyên bố về vụ đại án Việt Á” mang danh 6 tổ chức xã hội dân sự ở Việt Nam soạn thảo. Trong đó, chúng quy chụp vụ Việt Á đã làm lũng đoạn toàn bộ hệ thống, chứ không còn là vấn đề đơn lẻ ở tỉnh này hay tỉnh kia, ở bộ phận này hay bộ phận khác. Và đó là nguy cơ dẫn đến suy vong của đất nước, là hành vi “bán nước và diệt chủng”. Chúng quy kết nguyên nhân là do chế độ chính trị làm hư con người, không chọn được người xứng đáng lên vị trí quản lý.



Từ vụ việc, mục đích các đối tượng tung ra thông tin sai lệch nhằm vẽ lên một bức tranh xám xịt về thực trạng xã hội Việt Nam dưới chế độ xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Từ đó gây hoài nghi trong nhân dân vào các cấp lãnh đạo, hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, làm mất niềm tin của nhân dân vào Đảng và chế độ, tạo hoài nghi về quyết tâm chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước ta hiện nay. Đồng thời, phá hoại sự đoàn kết trong Đảng, chia rẽ cán bộ, đảng viên với quần chúng nhân dân và sự đồng thuận trong xã hội. Từ đó, các tổ chức phản động đưa ra các yêu cầu cải cách thể chế chính trị, đòi đa nguyên, đa đảng. Đây là sự chống phá rất tinh vi và nam hiểm của các thế lực thù địch.

Kiên quyết, kiên trì đấu tranh, không có ngoại lệ

Tuy nhiên, những luận điệu nói trên đã bị phản bác lại một cách mạnh mẽ từ thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Đến nay, Cơ quan điều tra Bộ Công an đã khởi tố 24 bị can, trong đó có 3 lãnh đạo cấp vụ thuộc Bộ Y tế, Bộ Khoa học và Công nghệ và 5 giám đốc CDC các tỉnh. Cơ quan điều tra của 62/63 tỉnh, thành đã tiến hành thu thập tài liệu liên quan đến Công ty Việt Á bán kit xét nghiệm trực tiếp, gián tiếp cho các tổ chức, cá nhân, pháp nhân tại các địa phương để tập hợp, củng cố, làm rõ đầy đủ các hành vi vi phạm của các đối tượng trong vụ án. Cơ quan điều tra đã kê biên, thu hồi tài sản của các bị can, đối tượng có liên quan với số tiền hơn 1.600 tỉ đồng.

Mới đây nhất, ngày 04/3/2022, tại Kỳ họp thứ 12, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã xem xét, xử lý kỷ luật đối với các tập thể, cá nhân của Học viện Quân y trong vụ việc liên quan đến Công ty Việt Á. Cụ thể: “Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện Quân y đã vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc của cấp ủy; thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, thiếu kiểm tra, giám sát, để một số cán bộ, lãnh đạo Học viện vi phạm nghiêm trọng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng trong quá trình đề xuất, tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ cấp quốc gia nghiên cứu chế tạo bộ sinh phẩm xét nghiệm Covid-19 phục vụ công tác phòng chống dịch và việc mua sắm vật tư, kit xét nghiệm từ Công ty cổ phần Công nghệ Việt Á... Những vi phạm nêu trên đã gây hậu quả rất nghiêm trọng, làm thất thoát, lãng phí lớn ngân sách nhà nước, ảnh hưởng đến công tác phòng, chống dịch Covid-19, gây bức xúc trong xã hội, ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức Đảng và Học viện Quân y, đến mức phải xem xét, xử lý kỷ luật”.

Trước đó, ngày 20/1/2022, kết luận tại phiên họp thứ 21 của Ban Chỉ đạo Trung ương phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng,

Trưởng ban Chỉ đạo đã nhấn mạnh: Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được đẩy mạnh, đạt nhiều kết quả rõ rệt, khẳng định quyết tâm mạnh mẽ, không ngừng, không nghỉ, không vì chống dịch mà chùng xuống, không xử lý. Đối với vụ án xảy ra tại Công ty Việt Á đã gây bức xúc trong dư luận, ảnh hưởng đến niềm tin của nhân dân đối với công tác phòng, chống dịch và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Đảng, Nhà nước. Đề xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm, cảnh báo, răn đe mạnh mẽ hơn nữa, ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực, củng cố niềm tin của nhân dân, Thường trực Ban Chỉ đạo thống nhất đưa vụ án xảy ra tại Công ty Việt Á vào diện được Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo. Theo đó, Ban Chỉ đạo yêu cầu các cơ quan chức năng tập trung lực lượng, khẩn trương, quyết liệt, mở rộng điều tra làm rõ bản chất của vụ án, xử lý nghiêm các sai phạm theo quy định của pháp luật không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không chịu bất kỳ sự can thiệp trái pháp luật của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào...

Rõ ràng, không chỉ vụ Công ty Việt Á, mà trong tất cả các vụ án liên quan đến tham nhũng, chúng ta đều xử lý rất kiên quyết, “không có vùng cấm”. Việc xử lý phải có lộ trình, kiên trì, bền bỉ dựa trên quá trình làm việc khoa học với những bằng chứng rõ ràng. Mọi kết luận liên quan đến cá nhân, tổ chức đều phải rất khách quan, thận trọng, không thể vội vàng, nhất là ở lĩnh vực đấu tranh phòng chống tham nhũng. Vì vậy, nhiều vụ án có thể kéo dài hàng năm trời, thậm chí cả thập kỷ. Điều đó thể hiện rõ quan điểm trong phòng, chống tham nhũng của Đảng: “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ hơn và hiệu quả hơn”. (Văn kiện Đại hội XIII).

Thực tế chứng minh, tham nhũng là một hiện tượng xã hội, hiện hữu ở tất cả các quốc gia, dù cho đó là nước nghèo hay giàu; không phân biệt do một đảng hay do đa đảng lãnh đạo. Do vậy, không thể lấy vụ án tại Công ty Việt Á cũng như các vụ án tham nhũng, tiêu cực khác để gán ghép, suy diễn là do “độc đảng” như cái cách mà các thế lực thù địch đang quy chụp.

Từ khi vụ việc tại Công ty Việt Á được phát giác đến nay, cơ quan chức năng đã khẩn trương đẩy nhanh tốc độ, mở rộng điều tra vụ án ra nhiều địa phương. Ngay cả trong những ngày Tết, lực lượng công an cũng không nghỉ lễ mà căng sức, tập trung lực lượng để xác minh, làm rõ. Điều đó thể hiện sự nỗ lực, quyết tâm cao, hành động xuyên suốt, nhất quán, “không thiên tư, thiên vị” của cơ quan chức năng; chứng minh chủ trương “kiên quyết, không có vùng cấm, không có ngoại lệ” của Đảng, Nhà nước ta trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. ■

T.L



HỘI THI CHUNG KHẢO TOÀN QUỐC BÁO CÁO VIÊN, TUYÊN TRUYỀN VIÊN GIỎI THÀNH CÔNG TỐT ĐẸP

Sau 3 ngày làm việc tích cực, khẩn trương (từ 16-18/3), chiều 18-3, tại Học viện Hải quân -Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Hội thi chung khảo toàn quốc báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã thành công tốt đẹp. Tham dự vòng thi chung khảo toàn quốc có 27 thí sinh đến từ Đảng bộ Quân đội, Đảng bộ Công an Trung ương từ 21 tỉnh, thành phố. Kết thúc Hội thi, Ban tổ chức đã trao 1 giải đặc biệt, 5 giải nhất, 9 giải nhì và 12 giải ba. Thí sinh Nguyễn Thị Minh Thịnh đại diện cho Đảng bộ tỉnh Phú Thọ (trước đó đoạt giải 3 Hội thi BCV giỏi khu vực I) là một trong 9 thí sinh đoạt giải nhì tại Hội thi.

Nhìn lại công tác tổ chức Hội thi từ cấp cơ sở đến cấp tỉnh, có thể thấy hội thi các cấp đã nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp của các cơ quan, ban ngành liên quan; công tác tổ chức nghiêm túc, đảm bảo đúng quy chế, chất lượng, tiến độ. Hội thi cấp cơ sở được tiến hành từ tháng 6 và hoàn thành trong tháng 8/2021 với sự tham gia của hơn 2.780 thí sinh, từ đó đã lựa chọn 477 thí sinh tham gia vòng thi sơ khảo và 191 thí sinh tham gia vòng chung khảo cấp huyện. Hội thi cấp tỉnh có sự tham gia của 22 thí sinh đến từ 18 Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy. Các thí sinh đã lựa chọn nhiều chuyên đề phong phú, đa dạng đề tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, trong đó có nhiều chuyên đề được cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm.

Hội thi các cấp được tổ chức bài bản, khoa học, đúng tiến độ, đảm bảo tính khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng khả năng, chuyên môn, nghiệp vụ của báo cáo viên, tuyên truyền viên, qua đó góp phần nâng cao chất lượng tuyên truyền miệng và hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của tỉnh. Bên cạnh đó, hội thi đã thu hút được đông đảo đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên tham gia, trong đó có nhiều đồng chí là bí thư, phó bí thư các đảng bộ cơ sở tham gia hội thi. Các thí sinh đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động sắp xếp công việc đơn vị, nghiêm túc, cầu thị trong công tác chuẩn bị, chủ động lựa chọn chủ đề, tích cực sưu tầm tài liệu, và có nhiều nỗ lực, cố gắng thể hiện tốt các phần thi; thể hiện được bản lĩnh, phong cách của một báo cáo viên, tuyên truyền viên. Đặc biệt thông qua Hội thi nhằm cụ thể hóa yêu cầu của Đảng, chỉ đạo của các đồng

chí lãnh đạo Đảng trong việc nghiên cứu học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Đây là công việc thường xuyên, phải được thực hiện một cách nghiêm túc trong suốt cả nhiệm kỳ, là đột sinh hoạt chính trị sâu rộng trong Đảng và cả hệ thống chính trị để mỗi cán bộ, đảng viên nắm vững và thực hiện đúng đắn, sáng tạo Nghị quyết của Đảng, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, thống nhất ý chí và hành động trong toàn Đảng, sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

Thông qua hội thi các cấp đã góp phần cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chỉ thị số 01-CT/TW ngày 09/3/2021 của Bộ Chính trị về việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 15/10/2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới; Chỉ thị số 06 - CT/TU, ngày 21/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền miệng. Đồng thời, giúp các cấp ủy đánh giá đúng thực chất về năng lực, trình độ và khả năng của báo cáo viên, tuyên truyền viên cấp mình quản lý, phát hiện được những báo cáo viên, tuyên truyền viên trẻ có triển vọng để đào tạo, bồi dưỡng, dự nguồn cán bộ tuyên giáo các cấp.

Với những thành công trong tổ chức Hội thi Báo cáo viên, Tuyên truyền viên giỏi các cấp, cũng như đạt được thành tích trong Hội thi Báo cáo viên, Tuyên truyền viên giỏi khu vực, toàn quốc năm 2021, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Phú Thọ là 1 trong 15 tỉnh, thành phố và Đảng bộ trực thuộc Trung ương được Ban Tuyên giáo Trung ương tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức và tham gia Hội thi Báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025. Những thành tích này đã góp phần khẳng định chất lượng, hiệu quả của công tác tuyên truyền miệng nói riêng, công tác Tuyên giáo của tỉnh Phú Thọ nói chung trong thời gian gần đây. Đồng thời tạo động lực để công tác tuyên truyền miệng tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng cả về hình thức và nội dung, đáp ứng yêu cầu của công tác tuyên giáo trong tình hình mới.■

Phương An



TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG KHẲNG ĐỊNH THƯƠNG HIỆU, CHẤT LƯỢNG

Hoạt động khoa học công nghệ nói chung và nghiên cứu khoa học (NCKH) nói riêng trong các trường đại học là yếu tố quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo; tạo ra tri thức mới, công nghệ mới, sản phẩm mới góp phần thúc đẩy sự phát triển của con người và xã hội. Lấy nghiên cứu khoa học làm trọng tâm, gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu khoa học và đào tạo chất lượng cao luôn là hướng đi mới mà Trường Đại học Hùng Vương lựa chọn nhằm tạo ra đội ngũ nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển lâu dài, bền vững.

Năm 2021, Trường Đại học Hùng Vương đã chủ trì, phối hợp thực hiện 118 đề tài, dự án các cấp và được chuyển giao áp dụng vào thực tiễn đạt được hiệu quả cao. Các nhà khoa học của trường đã công bố hơn 200 bài báo khoa học, trong đó 39 bài báo quốc tế thuộc danh mục uy tín cao ISI/Scopus. Xuất bản được 7 giáo trình; Tổ chức được 12 Hội thảo khoa học Quốc gia và cấp trường. Tập thể giảng viên, sinh viên của trường cũng đã đạt nhiều giải thưởng danh giá trong lĩnh vực khoa học công nghệ: 1 Giải nhất, 1 Giải Ba và 2 Giải Khuyến khích tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Phú Thọ năm 2021; 10 tiến sĩ trẻ của trường được tôn vinh tại chương trình Trí thức Khoa học công nghệ tiêu biểu tỉnh Phú Thọ. Tạp chí Khoa học và Công nghệ của nhà trường đã được Hội đồng Giáo sư Nhà nước đưa vào danh mục tính điểm với ngành Giáo dục học và ngành Kinh tế.

Năm học 2021-2022, cuộc thi “Ý tưởng sinh viên Trường Đại học Hùng Vương” đã thu hút được 69 nhóm

đề tài, đây là những đề tài xuất sắc được đánh giá cao bởi giá trị ứng dụng vào thực tiễn đời sống. Ngoài ra, nhà trường đã có đề tài sinh viên lọt top 15 đội tham gia vòng Bán kết cuộc thi khởi nghiệp “Hòa Lạc Startup Challenge” trong toàn quốc, đạt Giải thưởng nghiên cứu khoa học Eureka toàn quốc.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác NCKH, những năm qua, Trường Đại học Hùng Vương đã đẩy mạnh công tác NCKH và xác định đây là một trong những hoạt động chủ yếu để nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, đồng thời nâng cao chất lượng giảng dạy của nhà trường. Hàng năm, trường xây dựng điều chỉnh quy chế chi tiêu nội bộ để phù hợp hơn với điều kiện thực tế của xã hội. Trong đó, có khuyến khích đội ngũ giảng viên tham gia các hoạt động NCKH, có chế độ khen thưởng kịp thời đối với mỗi cá nhân và tập thể có thành tích trong NCKH để tạo động lực đối với công tác NCKH.

Để nâng cao thương hiệu của nhà trường, trong thời gian tới nhà trường cần hoàn thiện quy chế xây dựng nhóm nghiên cứu mạnh để phát huy năng lực nghiên cứu của mỗi giảng viên có năng lực cho thực hiện các dự án, đề tài trong nước và hợp tác quốc tế và đặc biệt là công bố bài báo quốc tế, tăng uy tín, thương hiệu của nhà trường. ■

Trường Đại học Hùng Vương

ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TIÊM PHÒNG VACCINE VÀ CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

Virus SARS-CoV-2 liên tục biến đổi và ghi nhận các biến thể mới như Alpha, Delta, Omicron, trong các biến thể cũng liên tục xuất hiện các biến thể phụ. Theo Bộ Y tế, đến nay, Tổ chức Y tế thế giới đánh giá dịch Covid-19 vẫn còn trong tình trạng đại dịch và quan ngại tiếp tục có các biến chủng không lường trước của virus SARS-CoV-2. Tuy vậy, dịch Covid-19 tại Việt Nam cơ bản đang được kiểm soát trên phạm vi cả nước. Tất cả các địa phương đã chuyển sang trạng thái “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” theo Nghị quyết 128/NQ-CP của Chính phủ. Số ca mắc mới có xu hướng gia tăng nhanh tại hầu hết các tỉnh,

thành phố trong tháng qua, số người mắc tăng nhiều hơn ở nhóm chưa tiêm vaccine, nhất là nhóm dưới 12 tuổi; số trường hợp tử vong trên dưới 100 ca mỗi ngày.

Biến chủng Omicron có xu hướng lây nhiễm nhanh trong thời gian gần đây, phổ biến ở các tỉnh, thành phố, nhất là Thủ đô Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh thay thế dần biến thể Delta. Theo báo cáo của thành phố Hà Nội, biến thể Omicron đã ghi nhận xuất hiện ở 20/30 quận, huyện; biến thể BA.2¹ chiếm tới 87% tổng số các mẫu phát hiện biến thể Omicron; tại Thành phố Hồ Chí Minh, biến thể Omicron chiếm tới

¹Biến thể BA.2, còn được gọi là “Omicron tàng hình” đang lây lan trên 82 quốc gia, khi mắc BA.1 vẫn có khả năng tái nhiễm BA.2 ở phần lớn những người trẻ tuổi, chưa được tiêm chủng.



76% số mẫu có kết quả giải trình tự gene. Tuy nhiên, do tỷ lệ bao phủ vaccine phòng Covid-19 cao trên phạm vi toàn quốc, đặc biệt đã có sự quan tâm chăm sóc đối tượng nguy cơ cao nên tỷ lệ tử vong/số ca mắc trên toàn quốc giảm sâu. Tỷ lệ tử vong/số ca mắc, số ca đang điều trị tại bệnh viện, số ca nặng, nguy kịch đã giảm rất nhiều so với thời gian trước đây.

Để hạn chế cũng như giảm các nguy cơ lây lan của dịch bệnh Covid-19, Bộ Y tế đang tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh, thực hiện 5K; nâng cao ý thức cá nhân trong việc chủ động, tự giác thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch; thực hiện đúng các quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế trong quản lý, điều trị người nhiễm Covid-19 tại nhà, không áp dụng theo các hướng dẫn từ các nguồn thông tin không tin cậy, chưa được kiểm chứng. Bên cạnh đó, Bộ Y tế đã ban hành Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị Covid-19, phân luồng, phân tuyến điều trị. Hiện nay, toàn bộ 63 tỉnh, thành phố đã triển khai đánh giá và công bố cấp

độ dịch, được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế theo Hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định 218/QĐ-BYT để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch theo Nghị quyết 128/NQ-CP của Chính phủ; căn cứ kết quả đánh giá, các địa phương tổ chức thực hiện linh hoạt các biện pháp nhằm đáp ứng phù hợp, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn. Các địa phương hoàn thành tiêm mũi 3, mũi nhắc lại vaccine Covid-19 trong tháng 3/2022.

Bộ Y tế khẳng định: Vaccine hiện nay vẫn đặc biệt hiệu quả trong giảm mức độ nặng, ca tử vong và nhập viện, kể cả với biến chủng Omicron. Do tỷ lệ bao phủ vaccine cao trên phạm vi toàn quốc, đặc biệt đã có sự quan tâm chăm sóc đối tượng nguy cơ cao nên tỷ lệ tử vong/số ca mắc trên phạm vi toàn quốc giảm sâu. Vì vậy, việc tiêm chủng phải được coi là ưu tiên hàng đầu. Bộ Y tế đề nghị các địa phương tăng cường và hoàn thành sớm tiêm mũi 3, mũi nhắc lại vaccine phòng Covid-19 cho người dân. ■

CÔNG TÁC BẢO HỘ CÔNG DÂN VIỆT NAM VÀ HỖ TRỢ CỘNG ĐỒNG NGƯỜI VIỆT NAM TẠI UKRAINE

Từ ngày 24/02/2022 đến nay, tình hình ở Ukraine diễn biến phức tạp, xung đột vũ trang nhanh chóng lan rộng trên lãnh thổ Ukraine, đe dọa trực tiếp đến an toàn tính mạng, tài sản của người dân, doanh nghiệp, trong đó có cộng đồng người Việt Nam đang cư trú, học tập và làm việc tại Ukraine.

Cao ủy Liên Hợp quốc về người tị nạn (UNHCR) cho biết, các cuộc giao tranh căng thẳng giữa quân đội Nga và Ukraine đã khiến số người tị nạn chạy khỏi các vùng chiến sự của Ukraine gia tăng, vượt mức 1,5 triệu người. Các cơ quan chức năng của Liên Hợp quốc dự báo, dòng người lánh nạn sẽ ngày càng tăng trong những ngày tới, có thể lên tới 4 triệu người. Hiện nay, cộng đồng người Việt tại Ukraine có khoảng 7.000 người, sống tập trung tại một số thành phố lớn như Kiev (khoảng 800 người), Kharkov (khoảng 3.000 người), Odessa (khoảng 3.000 người) và một số thành phố nhỏ khác như Kherson, Donetsk...

Trước các diễn biến căng thẳng của tình hình Ukraine, Việt Nam đã nhiều lần nêu lên quan điểm của mình về vấn đề nhân đạo và nhân quyền; khẳng định, lập trường nhất quán của Việt Nam về giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng các biện pháp hòa bình trên

cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên Hợp quốc, đặc biệt là nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia, không can thiệp vào công việc nội bộ, không sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế và mong muốn có thêm các nỗ lực để tăng cường viện trợ nhân đạo cho dân thường, bao gồm cả người tị nạn, đảm bảo an toàn và tạo điều kiện sơ tán cho tất cả công dân nước ngoài sinh sống tại Ukraine.

Ngày 26/02/2022, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã có chỉ đạo tại Công điện số 201 về bảo hộ công dân, pháp nhân Việt Nam và một số vấn đề cần lưu ý trước tình hình tại Ukraine. Ngày 06/3/2022, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã có chỉ đạo trực tiếp liên quan tới công tác bảo hộ công dân, hỗ trợ kiều bào tại Ukraine. Trong đó, nhấn mạnh truyền thống tương thân tương ái của dân tộc Việt Nam, “tinh thần nhân đạo, trách nhiệm là việc rất cấp thiết hiện nay”, không được để người dân Việt Nam trong vùng chiến sự bị thiệt mạng, bị thương, không được để người dân trong quá trình di tản bị đói, lạnh và đề nghị Bộ Ngoại giao chủ trì phối hợp với các bộ, ngành hữu quan thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ; thực hiện tốt Kết luận số 12-KL/TW ngày 12/8/2021 của Bộ



Chính trị; dành ưu tiên cao nhất cho công tác này; có phương án triển khai cụ thể, quan trọng nhất là đưa kiều bào ra khỏi vùng chiến sự an toàn.

Tính đến hết ngày 02/3/2022 (theo giờ Việt Nam), phần lớn bà con ở Kiev và Odessa và hàng trăm người ở Kharkov đã được sơ tán ra khỏi vùng chiến sự và

đang được bố trí sang lánh nạn các nước lân cận. Việt Nam đã tổ chức thành công hai chuyến bay đưa công dân lánh nạn từ Romania ngày 07/3/2022 do Vietnam Airlines thực hiện và từ Ba Lan ngày 09/3/2022 do Bamboo Airways thực hiện. Như vậy, qua hai chuyến bay bảo hộ công dân, Việt Nam đã đưa được gần 600 người Việt ở Ukraine về nước an toàn.■

TÌNH HÌNH BÁN ĐẢO TRIỀU TIÊN

Hãng Thông tấn Trung ương Triều Tiên (KCNA) ngày 06/3/2022 đưa tin, nước này đã tiến hành “cuộc thử nghiệm quan trọng” để phát triển vệ tinh do thám, một ngày sau khi có tin Triều Tiên đã phóng tên lửa đạn đạo thứ hai chỉ trong một tuần. Đây là vụ thử nghiệm vũ khí thứ 9 kể từ đầu năm đến nay của Triều Tiên. Tên lửa được phóng từ khu vực Sunan, bay khoảng 270 km ở độ cao 560 km. Ngay sau đó, ngày 07/3/2022, Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc đã triệu tập cuộc họp kín về động thái mới nhất của Triều Tiên. Đây là cuộc họp thứ hai của Hội đồng Bảo an trong khoảng một tuần về vụ phóng này. Tại cuộc họp, Tuyên bố chung của 11 quốc gia, bao gồm cả những nước không thuộc Hội đồng Bảo an cho rằng, Triều Tiên đã “phóng tên lửa đạn đạo” và đây là hành động vi phạm nhiều nghị quyết của Hội đồng Bảo an. Ngày 08/3/2022, Bộ Thông tin Hàn Quốc đã kêu gọi Triều Tiên tuân thủ các thỏa thuận

phi hạt nhân hóa Bán đảo Triều Tiên đã đạt được với cộng đồng quốc tế và Hàn Quốc.

Theo Cơ quan Năng lượng Nguyên tử quốc tế (IAEA), nhóm giám sát của cơ quan này đã phát hiện những dấu hiệu cho thấy, có các hoạt động tại lò phản ứng 5 megawatt ở khu phức hợp phía Bắc Triều Tiên. Cơ quan giám sát hạt nhân của Liên Hợp quốc cho rằng, Triều Tiên dường như đang xây dựng một khu phụ trợ cho một cơ sở làm giàu urani bằng máy ly tâm tại Yongbyon, mặc dù mục đích của hoạt động này vẫn chưa được xác định.

Vụ thử tên lửa đã làm dấy lên các lo ngại về vấn đề an ninh tại khu vực Đông Á. Tuy nhiên, các chuyên gia nhận định, mục đích vụ thử tên lửa của Triều Tiên là để kiểm tra, cải tiến công nghệ vũ khí và giành được đòn bẩy ngoại giao với Mỹ sau 03 năm không có tiến triển nào trong đàm phán.■

XUNG QUANH CHIẾN LƯỢC ẤN ĐỘ DƯƠNG - THÁI BÌNH DƯƠNG TỰ DO VÀ MỞ CỬA CỦA HOA KỲ

Vừa qua, chính quyền của Tổng thống Mỹ Joe Biden công bố chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và mở cửa với 5 trụ cột: *Tự do và rộng mở - Kết nối - Thịnh vượng - An ninh - Có sức chống chịu tốt*.

Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương được cho là một bước tiến nhằm khôi phục vai trò lãnh đạo của Hoa Kỳ ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Trọng tâm của chiến lược là hợp tác bền vững và sáng tạo cùng với các nước đồng minh, đối tác, nhằm đối phó với những thách thức cấp bách, từ việc cạnh tranh với Trung Quốc đến biến đổi khí hậu và ứng phó với đại dịch. Đồng thời, chiến lược cũng thừa nhận một thực tế không thể phủ nhận là Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương là khu vực năng động nhất trên thế giới và tương lai của nó ảnh hưởng đến tất cả mọi người.

Trong chiến lược, chính quyền của Tổng thống J. Biden cam kết tăng cường vai trò của Hoa Kỳ nhằm thúc đẩy một khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở trong hàng loạt lĩnh vực từ an ninh tới kinh tế. Hoa Kỳ sẽ củng cố khả năng “răn đe” trước những động thái “gây hấn” quân sự nhắm vào Mỹ cũng như các đồng minh và đối tác của nước này trong khu vực. Đồng thời, Mỹ cũng sẽ tăng cường hợp tác với các nước trong khu vực Đông Nam Á và các khu vực khác. Theo đó, Mỹ theo đuổi 5 mục tiêu xây dựng một khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương:

Thứ nhất là tự do và rộng mở. Các biện pháp cụ thể gồm: (1) Đầu tư vào các thể chế dân chủ, báo chí tự do và một xã hội dân sự năng động; (2) Cải thiện minh bạch tài khóa ở khu vực và thúc đẩy cải cách; (3) Đảm bảo các vùng biển và bầu trời của khu vực được quản lý



và sử dụng dựa theo luật pháp quốc tế; (4) Thúc đẩy các phương pháp tiếp cận chung đối với các công nghệ then chốt và mới nổi, internet và không gian mạng.

Thứ hai là kết nối. Theo đó, Mỹ xác định các nhiệm vụ cụ thể bao gồm: (1) Tăng cường liên minh hiệp ước trong khu vực với Australia, Nhật Bản, Hàn Quốc, Philippines và Thái Lan; (2) Tăng cường quan hệ với các đối tác hàng đầu trong khu vực, bao gồm Ấn Độ, Indonesia, Malaysia, Mông Cổ, New Zealand, Singapore, Đài Loan (Trung Quốc), Việt Nam và các quốc đảo ở Thái Bình Dương; (3) Đóng góp cho một ASEAN ngày càng có tiếng nói mạnh mẽ và thống nhất. Ngoài ra, Mỹ hướng đến tăng cường nhóm Bộ Tứ và thực hiện các cam kết của Nhóm; ủng hộ sự tiếp tục trỗi dậy cũng như vai trò lãnh đạo của Ấn Độ trong khu vực; phối hợp để tăng cường khả năng chống chịu cho các quốc đảo ở Thái Bình Dương; tạo dựng kết nối giữa khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương với khu vực châu Âu - Đại Tây Dương; mở rộng sự hiện diện ngoại giao của Mỹ tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, đặc biệt là ở Đông Nam Á và các quốc đảo ở Thái Bình Dương.

Thứ ba là thịnh vượng. Mỹ sẽ thúc đẩy sự thịnh vượng thông qua: (1) Đề xuất một khuôn khổ kinh tế của khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương; (2) Thúc đẩy thương mại và đầu tư tự do, công bằng và cởi mở thông qua Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC); (3) Thu hẹp khoảng cách về cơ sở hạ tầng trong khu vực thông qua sáng kiến Xây dựng lại thế giới tốt đẹp hơn cùng với các đối tác trong nhóm G7.

Thứ tư là an ninh. Các mục tiêu cụ thể: (1) Tăng cường khả năng răn đe tổng hợp; (2) Thắt chặt hợp tác và tăng cường khả năng phối hợp cùng với các đồng minh

và đối tác; duy trì hòa bình và ổn định tại khu vực eo biển Đài Loan (Trung Quốc); (3) Đổi mới đề tài nghiệp hiệu quả trong môi trường mới với mối đe dọa thay đổi nhanh chóng, bao gồm không gian, không gian mạng, các lĩnh vực công nghệ then chốt và mới nổi.

Bên cạnh đó, Mỹ hướng đến tăng cường khả năng răn đe và phối hợp mở rộng với các nước đồng minh, gồm Hàn Quốc và Nhật Bản, đồng thời theo đuổi mục tiêu phi hạt nhân hóa hoàn toàn Bán đảo Triều Tiên; tiếp tục thực hiện các mục tiêu của AUKUS; mở rộng sự hiện diện của Tuần duyên Mỹ cũng như hợp tác chống lại các mối đe dọa xuyên quốc gia khác; vận động Nghị viện đề tài trợ cho Sáng kiến răn đe Thái Bình Dương và Sáng kiến an ninh biển.

Thứ năm là có sức chống chịu. Mỹ nỗ lực hợp tác với các đồng minh và đối tác nhằm xây dựng các mục tiêu, chiến lược, kế hoạch và chính sách tới năm 2030 và 2050, nhất quán với mục tiêu hạn chế sự ấm lên toàn cầu ở mức 1,5 độ C; giảm thiểu khả năng dễ bị tổn thương của khu vực trước những tác động của biến đổi khí hậu và suy thoái môi trường; chấm dứt đại dịch Covid-19, đồng thời củng cố an ninh y tế toàn cầu.

Việt Nam mong muốn các sáng kiến hợp tác tại Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương góp phần vào hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển tại khu vực, tôn trọng luật pháp quốc tế; tôn trọng quyền, lợi ích chính đáng của tất cả các nước, bảo đảm vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc khu vực đang định hình. Đồng thời, Việt Nam quan tâm và mong muốn thúc đẩy hợp tác với Mỹ, cũng như tất cả đối tác để thúc đẩy nỗ lực ứng phó đại dịch Covid-19, phục hồi kinh tế, ứng phó biến đổi khí hậu và các lĩnh vực khác nhằm bảo đảm hòa bình, ổn định và thịnh vượng tại khu vực.■

XU HƯỚNG NỔI LÒNG CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 THEO HƯỚNG “THÍCH ỨNG LINH HOẠT” TRÊN TOÀN CẦU

Đại dịch Covid-19 đã bước sang năm thứ 3 liên tiếp. Đến nay, thế giới đã có hơn 6 triệu người tử vong. Với những phát triển tích cực trong công nghệ sản xuất vaccine và điều trị, tỷ lệ tử vong do nhiễm Covid-19 của thế giới đã giảm xuống mức thấp nhất trong gần 1 năm qua. Điều này đã tạo cơ sở để nhiều nước nổi lòng các biện pháp phòng, chống dịch và chuyển sang thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát dịch Covid-19.

Trong giai đoạn đầu ứng phó với một dịch bệnh chưa từng có, hàng loạt quốc gia áp dụng các biện pháp

dịch tễ truyền thống như xét nghiệm, truy vết tiếp xúc, cách ly người nhiễm, cô lập khu vực tiếp xúc người nhiễm, phong tỏa, giãn cách xã hội, hạn chế đi lại và giao thương. Mô hình này sau đó được nhân rộng khắp thế giới với mức độ nghiêm ngặt tùy vào diễn biến dịch Covid-19. Châu Á trở thành hình mẫu chống dịch nhờ tiên phong siết chặt kiểm soát biên giới và truy vết quyết liệt chống lây nhiễm. Theo Tổ chức Năng lượng Quốc tế (IEA), ước tính có khoảng 4,2 tỷ người, tương đương 54% dân số thế giới và 60% GDP toàn cầu, sống trong



tình trạng phong tỏa một phần hoặc toàn diện. Biện pháp này đã phần nào làm giảm sự lây lan của dịch Covid-19 nhưng tạo ra sức ép ngày càng lớn trong xã hội và rất nhiều hệ lụy khác đối với nền kinh tế thế giới như: làm đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, gián đoạn logistics, cùng tình trạng thiếu hụt và giá năng lượng tăng cao... Cụ thể, năm 2020 đã chứng kiến sự tàn phá nặng nề của đại dịch Covid-19 đến nền kinh tế thế giới. Khoảng 35% số doanh nghiệp toàn cầu bên bờ vực phá sản và hàng trăm triệu người mất việc do dịch bệnh Covid-19. Điều này đã buộc giới chức toàn cầu khẩn trương tiến hành các biện pháp phòng ngừa, chữa trị Covid-19.

Nỗ lực nghiên cứu toàn cầu đã gặt hái nhiều thành quả, góp phần thay đổi cục diện trong cuộc chiến với virus. Các thành tựu khoa học thần tốc trong hai năm qua đưa thế giới bước vào giai đoạn ứng phó mới. Chương trình tiêm chủng trở thành xương sống chiến lược chống dịch ở các nước. Theo thống kê của tổ chức Our World in Data, tính đến ngày 06/3/2022, đã có hơn 10,8 tỷ liều vaccine đã được tiêm trên toàn cầu, 63,3% dân số thế giới được tiêm ít nhất một mũi vaccine. Trong đó, nửa sau năm 2021, những nơi sớm đạt tỷ lệ tiêm đủ hai mũi vaccine Covid-19 trên toàn quốc bắt đầu nới lỏng các biện pháp giãn cách xã hội để khôi phục kinh tế.

Điều này cho thấy, quan điểm về ứng phó với Covid-19 trên toàn cầu đến nay đã thay đổi và đang tiến

hành từng bước, hướng tới điều trị Covid-19 như điều trị bệnh nhân thông thường. Bởi vậy, dù ở thời điểm hiện tại, tuy số ca mắc mới có tăng cao do sự lây lan của biến thể Omicron, nhưng ngày càng có nhiều chuyên gia y tế cho rằng, đây có thể là dấu hiệu cho thấy đại dịch Covid-19 sắp bước sang giai đoạn “bệnh đặc hữu” mà con người có thể sống chung. Điều này được các chuyên gia đưa ra dựa trên cơ sở cho rằng, con người đã có được những hiểu biết nhất định và những công cụ hữu hiệu để chống lại dịch bệnh. Khi Covid-19 được xem là bệnh “đặc hữu” thì nó không còn là bệnh thuộc nhóm A (nhóm nguy hiểm) nữa, mà là một bệnh lý chuyên khoa truyền nhiễm, bệnh chuyên khoa thông thường. Các cơ sở y tế sẽ tập trung chẩn đoán chính xác, điều trị hiệu quả, giảm biến chứng, giảm tử vong; lập chuyên khoa, công việc chẩn đoán và điều trị giao cho bác sĩ lâm sàng như những khoa bệnh khác.

Từ cuối tháng 02/2022, nhiều quốc gia trên thế giới, đặc biệt là các nước châu Âu, đã công bố kế hoạch dỡ bỏ mọi biện pháp hạn chế phòng dịch Covid-19. Tại Việt Nam, Chính phủ đã đồng ý với đề xuất mở cửa lại hoạt động du lịch trong điều kiện bình thường mới từ 15/3/2022. Đây được coi là bước chuyển quan trọng trong lộ trình sống chung an toàn và thích ứng linh hoạt với dịch bệnh Covid-19.■

PHẢN ÁNH CỦA CHI BỘ, BÍ THƯ CHI BỘ VÀ ĐẢNG VIÊN

Thông qua việc sinh hoạt tại các chi bộ Đảng, để có thông tin phản ánh giúp Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; BCH đảng bộ tỉnh về lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành, hoạch định chính sách và xử lý những vấn đề dư luận quan tâm đáp ứng tâm tư nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy mong nhận được các ý kiến phản ánh của chi bộ, Bí thư chi bộ và đảng viên về những vấn đề sau:

1. Phong cách, tác phong làm việc, đạo đức lối sống, những biểu hiện tiêu cực của cán bộ công chức, viên chức nói chung và người đứng đầu nói riêng của cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị địa phương trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Việc triển khai Kế hoạch, Đề án, Chương trình hành động về phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Những vấn đề cán bộ, đảng viên, nhân dân quan tâm như: việc đền bù thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, vấn đề môi trường, an ninh trật tự, triển khai các dự án đầu tư, bổ nhiệm cán bộ, sắp xếp bộ máy, sáp nhập, mở rộng địa giới hành chính....

3. Những vấn đề nảy sinh gây bức xúc trong dư luận ở địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

4. Những nội dung thông tin, định hướng trên Bản tin sinh hoạt chi bộ, Tuyên truyền viên hằng tháng.

Nội dung phản ánh xin gửi về địa chỉ: Phòng Thông tin & NCDLXH- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Phú Thọ - đường Nguyễn Tất Thành - Phường Tân Dân - Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ.

Xin trân trọng cảm ơn!



PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC: “KHÔNG NGỪNG,” “KHÔNG NGHỈ”

Việc tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong năm đầu tiên của nhiệm kỳ khóa XIII, đã khẳng định quyết tâm mạnh mẽ, “không ngừng,” “không nghỉ,” của Đảng, Nhà nước.

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị tiếp tục đẩy mạnh thực hiện, ngày càng quyết liệt ở tất cả các cấp, các ngành với quan điểm “không có vùng cấm,” “không có hạ cánh an toàn” và đã đạt được những kết quả rõ rệt; được người dân đồng tình, ủng hộ; các tổ chức quốc tế ghi nhận và đánh giá cao. Được triển khai quyết liệt trong nhiệm kỳ XII của Đảng và ngay trong năm đầu tiên của nhiệm kỳ khóa XIII, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vẫn đang tiếp tục được đẩy mạnh. Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã rất quyết liệt kiểm tra dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên liên quan đến các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo. Qua công tác kiểm tra đã xử lý, kiến nghị xử lý kỷ luật nhiều cán bộ cấp cao, cả đương chức và đã nghỉ hưu, sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang, cán bộ quản lý, lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước.

Năm 2021, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã thi hành kỷ luật 32 cán bộ diện Trung ương quản lý, trong đó 26 cán bộ liên quan đến các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo.

Các cơ quan tố tụng cả nước đã khởi tố, điều tra 3.725 vụ/7.066 bị can (tăng 1.186 vụ/2.652 bị can so với năm 2020) về tội tham nhũng, lạm dụng chức vụ, kinh tế; trong đó, riêng án tham nhũng, lạm dụng chức vụ đã khởi tố 390 vụ/1.011 bị can.

Điểm nổi bật là cơ quan chức năng đã khởi tố mới nhiều vụ án lớn, mở rộng điều tra, khởi tố thêm nhiều bị can là cán bộ cấp cao, cả đương chức và nghỉ hưu, sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang. Trong đó, tập trung điều tra, xử lý nghiêm nhiều vụ án, vụ việc tiêu cực xảy ra trong lĩnh vực giáo dục, y tế, và mới đây nhất là vụ án vi phạm quy định về đầu thầu gây hậu quả nghiêm trọng; đưa hối lộ, nhận hối lộ; lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại Công ty Cổ phần công nghệ Việt Á (Công ty Việt Á), Trung tâm kiểm soát và phòng ngừa dịch bệnh Hải Dương (CDC Hải Dương), các đơn vị, địa phương liên quan.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Trưởng ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

nhấn mạnh đây là vụ án đặc biệt nghiêm trọng, liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành, địa phương, dư luận đặc biệt quan tâm, và yêu cầu khẩn trương điều tra làm rõ để xử lý nghiêm. Xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm, cảnh báo, răn đe mạnh mẽ hơn nữa để ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực, củng cố niềm tin của nhân dân, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã thống nhất đưa vụ án xảy ra tại Công ty Việt Á vào diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo.

Thường trực Ban Chỉ đạo yêu cầu Đảng ủy Công an Trung ương, Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan, chỉ đạo các cơ quan chức năng tập trung lực lượng, khẩn trương, quyết liệt, mở rộng điều tra làm rõ bản chất của vụ án, xử lý nghiêm các sai phạm theo quy định của pháp luật; không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không chịu bất kỳ sự can thiệp trái pháp luật của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào; giao Ủy ban Kiểm tra Trung ương tiến hành kiểm tra dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên có liên quan để kịp thời xử lý nghiêm theo quy định của Đảng...

Mới đây nhất, khi xem xét kết quả kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện Quân y các nhiệm kỳ 2015-2020, 2020- 2025 tại Kỳ họp thứ 12, Ủy ban Kiểm tra Trung ương chỉ rõ Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện Quân y đã vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc của cấp ủy; thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, thiếu kiểm tra, giám sát, để một số cán bộ, lãnh đạo Học viện vi phạm nghiêm trọng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng trong quá trình đề xuất, tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ cấp quốc gia nghiên cứu chế tạo bộ sinh phẩm xét nghiệm COVID-19 phục vụ công tác phòng, chống dịch và việc mua sắm vật tư, kit xét nghiệm từ Công ty Cổ phần Công nghệ Việt Á. Những vi phạm này gây hậu quả rất nghiêm trọng, làm thất thoát, lãng phí lớn ngân sách nhà nước, ảnh hưởng đến công tác phòng, chống dịch COVID-19, gây bức xúc trong xã hội, ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức đảng và Học viện Quân y, đến mức phải xem xét, xử lý kỷ luật.

Công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tiếp tục có chuyển biến tích cực.



Cơ quan chức năng đã thu giữ, tạm giữ, kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản, ngăn chặn giao dịch tài sản trên 15.000 tỷ đồng và nhiều tài sản có giá trị lớn. Riêng các vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo từ năm 2013 đến nay, đã thu hồi được hơn 31 nghìn tỷ đồng (đạt 33,33%); trong đó, năm 2021 thu được trên 9.000 tỷ đồng.

Những bản án thích đáng, đúng người, đúng tội không chỉ trừng phạt những đối tượng vi phạm, mà hơn thế, còn khẳng định quyết tâm “không có vùng cấm, không có ngoại lệ” trong bất kỳ sai phạm nào, góp phần cảnh tỉnh, răn đe, ngăn ngừa các vi phạm. Chính sự quyết liệt, nghiêm minh ấy đã góp phần từng bước đẩy lùi tình trạng tham nhũng, tiêu cực qua đó củng cố niềm tin trong nhân dân. Việc tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống

tham nhũng, tiêu cực trong năm đầu tiên của nhiệm kỳ khóa XIII, với nhiều kết quả rõ rệt, có một số mặt đạt kết quả cao hơn năm trước, đã khẳng định quyết tâm mạnh mẽ, “không ngừng,” “không nghỉ,” không vì chống dịch mà “chùng xuống, không xử lý” của Đảng, Nhà nước trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đồng thời đập tan những luận điệu xuyên tạc, thù địch cho rằng công tác này không hiệu quả.

Với sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Đảng, sự vào cuộc đồng bộ ở tất cả các cấp, các ngành, sự đồng tình, ủng hộ của hệ thống chính trị và người dân, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực sẽ tiếp tục được thực hiện mạnh mẽ trong thời gian tới, góp phần tích cực trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đã được Đại hội XIII của Đảng xác định. ■

BỆNH NGỘ NHẬN

Trong thực tế có thể cùng tồn tại một số cách quan niệm về ngộ nhận. Song quan niệm được nhiều người thừa nhận đó là: Ngộ nhận là cách hiểu sai, nhận thức sai dẫn đến việc làm cũng sai. Ngộ nhận cũng có thể coi là một căn bệnh tự kỷ ám thị, huyền hoặc bản thân một cách thiếu sáng suốt bằng những tài năng ảo, rồi ngất ngây sung sướng với những vinh quang tưởng tượng.

Ồ đời có nhiều kiểu ngộ nhận, song ít khi người ta ngộ nhận về vật chất, bởi vật chất cụ thể là cái đong, đo, đếm được, nên người ta hay ngộ nhận ở lĩnh vực tinh thần, vì lĩnh vực này trừu tượng hơn. Ví dụ, giới nữ có một số chị em thường ngộ nhận về nhan sắc, về cái duyên của bản thân nên có hành động ứng xử không phù hợp. Nam giới có một số người ngộ nhận về tài năng của bản thân nên thường đề cao bản thân, ảo tưởng và tham vọng về đường danh vọng...

Những người ngộ nhận và tham vọng quá lớn về đường quan lộ thường luôn tìm cách để đánh bóng bản thân. Đầu tiên là sinh bằng cấp, họ thường tìm cách để có được bằng cấp này, bằng cấp kia để có vẻ là “nhà khoa học”, là “trí thức” cho oai. Họ không quan tâm đến yêu cầu các chức danh khoa học phải làm việc đúng tính chất khoa học như thế nào? Chẳng hạn là tiến sĩ, thạc sĩ thì hằng năm phải có công trình nghiên cứu khoa học, phải có sáng kiến, phải có bài báo được đăng tải trên các tạp chí khoa học,... Những người sinh bằng cấp thường sẵn sàng xoay xở để có bằng cấp theo mục đích và họ cũng sẵn sàng đi thuê viết bài đăng trên báo, tạp chí để đánh bóng bản thân. Những người ngộ nhận thường hay khoe khoang, tâng bốc bản thân đã từng làm thế này, từng làm thế kia, đã từng đạt được thành công này, chiến công kia; bất kể làm được việc gì dù nhỏ họ cũng khoe khoang kể lể cho là lớn; dù việc đó

người khác, nơi khác đã từng làm nhưng họ vẫn cho là sáng kiến mới, phát minh mới của họ; họ luôn coi họ là nhất, còn những người khác chẳng là gì cả,... mục đích chính là để đánh bóng bản thân.

Một số người ngộ nhận rất thích được khen, mỗi khi họ làm được một việc gì đó dù rất nhỏ nếu được những người xung quanh hoặc cấp trên có lời khen thì họ vô cùng sung sướng và nghĩ rằng mình là người vượt trội so với đồng nghiệp, mình là người tài năng. Họ không biết rằng trên đời có nhiều việc, khi mới làm được một phần, một khâu, đó mới chỉ là cơ sở ban đầu; để khẳng định là người thực sự có tài năng phải trải qua cả một quá trình làm việc và cống hiến, trừ những chiến công đặc biệt xuất sắc. Hoặc có khi lời “khen” mới chỉ là sự động viên cho hài lòng, chứ chưa chắc đã là thực chất. Vì chỉ thích được khen để phô trương nên có người còn tìm cách “chạy” khen thưởng để thỏa mãn tham vọng cá nhân.

Những người ngộ nhận thường đề cao bản thân, ảo tưởng và tham vọng về đường quan lộ. Họ cho rằng với tài năng của họ, họ phải được đề bạt, cất nhắc lên vị trí quản lý, lãnh đạo cao hơn; có người khi đã có vị trí rồi lại muốn vị trí cao hơn nữa. Những người có tài năng thực sự thì việc được đề bạt, cất nhắc lên các vị trí lãnh đạo, quản lý là điều tự nhiên, còn những người ngộ nhận tìm cách để được đề bạt, cất nhắc là điều không bình thường, có hại cho tổ chức, cho xã hội, vì họ đã cố tình “ngồi nhầm chỗ”. Khi không đạt được tham vọng thì những người ngộ nhận thường hay tiêu cực, làm việc cầm chừng, ngồi đầu cũng ca thán, chê bai công tác tổ chức cán bộ, nói xấu cán bộ lãnh đạo, quản lý, thậm chí có người còn tỏ thái độ xem thường cả cán bộ

(Xem tiếp trang 24)

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN VÀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO CỦA CÁC CẤP ỦY ĐẢNG THÁNG 4/2022

1. Tiếp tục tuyên truyền việc quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Tuyên truyền sâu rộng Công điện số 170/CD-TTg ngày 23/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiêm vắc xin và một số biện pháp đẩy mạnh phòng, chống dịch Covid-19; kiên quyết chống tiêu cực, tham nhũng trong phòng, chống dịch Covid-19; Về công tác quản lý, tổ chức lễ hội năm 2022; Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 8/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025.

2. Tiếp tục tuyên truyền Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện các nghị quyết TW 4 (khóa XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

3. Tuyên truyền thông tin khách quan, chính xác, kịp thời về tình hình quan hệ và cuộc chiến đang diễn ra giữa hai nước Nga - Ukraina. Tránh đưa thông tin một chiều, kích động, trong đó nhấn mạnh, cộng đồng quốc tế đang nỗ lực tìm kiếm các giải pháp hòa bình cho bối cảnh phức tạp hiện nay; thông tin kịp thời về tình hình cộng đồng người Việt Nam ở Ukraina cũng như các nỗ lực của Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan, Đại sứ quán Việt Nam tại Ukraina trong việc bảo đảm an toàn cho công dân ta

trước tình hình chiến sự diễn ra giữa Nga - Ukraina.

4. Tiếp tục tuyên truyền những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và sự nỗ lực của Chính phủ, các ngành chức năng, các địa phương trong phòng, chống dịch bệnh và giải quyết các vấn đề an sinh xã hội do tác động của dịch Covid-19, góp phần ổn định tâm trạng, tư tưởng của Nhân dân; tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe giai đoạn “hậu Covid - 19”; tiếp tục tuyên truyền cho Nhân dân thực hiện nghiêm khuyến cáo “5K” của Bộ Y tế; bên cạnh đó, tích cực tham gia tiêm vaccine phòng Covid - 19, bởi tiêm vaccine là cách tốt nhất để bảo vệ cơ thể khỏi những tác động của virus SARS-CoV-2 và hạn chế được các biểu hiện của hội chứng “hậu Covid - 19” và chiến lược thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong tình hình mới.

5. Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ, các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng trong tháng 4: 46 năm ngày Tổng tuyển cử bầu Quốc hội nước Việt Nam thống nhất khóa VI (25/4/1976 - 25/4/2022); 47 năm ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2022); 152 năm ngày sinh V.I.Lênin (22/4/1870 - 22/4/2022); Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch); Ngày người khuyết tật Việt Nam (18/4)...

BỆNH NGỘ NHẬN

(Tiếp theo trang 23)

quản lý trực tiếp của mình. Đáng buồn hơn trong thực tế có người đã từng làm cán bộ lãnh đạo, quản lý nhưng khi không đạt được tham vọng cá nhân thì xin thôi việc, xin ra khỏi Đảng, đó là cách phản ứng rất cực đoan, cách phản ứng của những kẻ cơ hội.

Là đảng viên, ai cũng đã từng xin thề trước cờ Đảng, cờ Tổ quốc khi được kết nạp vào Đảng là: “Tuyệt đối chấp hành sự phân công của Đảng”. Thế mà có người vào Đảng là nhằm thăng tiến trên con đường quan lộ, khi không đạt được tham vọng thì sẵn sàng vứt bỏ tất cả. Đó chắc chắn là người có động cơ không trong sáng, là kẻ cơ hội. Họ không nghĩ rằng nếu ai cũng làm quan thì ai làm dân? Ai cũng đòi làm quan như họ thì lấy đâu “ghế” mà ngồi? Thực tế đã chứng minh làm nhân viên, chuyên viên thạo việc, chuyên nghiệp, được gọi là chuyên gia cũng vinh quang lắm chứ! Không chỉ

khi còn làm việc mà cả khi đã nghỉ hưu vẫn được đồng nghiệp cũ, cán bộ, đảng viên và người dân nhớ tới, còn hơn là làm “sếp” nhưng thuộc đối tượng “ngồi nhầm chỗ” thì chưa về người ta đã muốn quên đi rồi.

Ngộ nhận và ảo tưởng đã trở thành một căn bệnh trong một số cán bộ, công chức, nếu không tích cực đấu tranh, cải tạo, loại bỏ thì có hại cho cách mạng, mà trước hết là có hại cho mỗi cơ quan, đơn vị. Bài thuốc hữu hiệu để chữa trị căn bệnh này chính là phải khiêm tốn, phải biết mình là ai? Nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công của tổ chức đảng; và nên phấn đấu trở thành nhân viên, chuyên viên thạo việc, chuyên nghiệp, thành chuyên gia trước đã, rồi hãy phấn đấu trở thành ông nọ, bà kia.■

Trung Trực